

# TẬP TRUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH ĐỒNG NAI THỜI KỲ 2021–2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Vũ Thị Hồng Duyên  
Sở Kế hoạch và Đầu tư



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trao Quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai

Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 với định hướng phát triển Đồng Nai dựa trên 5 quan điểm xuyên suốt: Lấy người dân làm trung tâm, phát triển có chọn lọc, p huy thế mạnh tiềm năng, hướng tới tương lai và phát triển bền vững. Từ các quan điểm, định hướng nhất quán, xuyên suốt: Kết nối – Hội nhập – Cát cánh là từ khoá quan trọng để Đồng Nai xây dựng mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quy hoạch Đồng Nai đã định hướng phát triển khung chiến lược dựa trên 5 trụ cột kinh tế, 3 vùng phát triển, 6 hành lang và 03 vành đai.

Ngày 20/9/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết

định số 1015/QĐ-TTg và ngày 24/9/2024, Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Đồng Nai được Tổ chức long trọng tại Trung tâm Hội nghị và tổ chức sự kiện The Mira Central Park với hơn 1000 đại biểu tham dự. Tỉnh Đồng Nai vinh dự được đón tiếp đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ dự và chỉ đạo Hội nghị.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã trao Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2023, tầm nhìn đến năm 2050 cho các đồng chí lãnh đạo tỉnh Đồng Nai. Thủ tướng Phạm Minh Chính đánh giá Quy hoạch tỉnh Đồng Nai đã được chuẩn bị công phu, bài bản, khoa học; xác định quan điểm, tầm nhìn, mục tiêu phát triển trọng tâm, đột phá; có giải pháp, chính sách ưu đãi và nguồn lực thực

hiện quy hoạch trong thời gian tới.

- Để hiện thực hóa Quy hoạch tỉnh, Thủ tướng Phạm Minh Chính đề nghị tỉnh cần chú trọng, tập trung thực hiện “1 trọng tâm, 2 tăng cường, 3 đột phá”: (1) Trọng tâm huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực hợp pháp để thúc đẩy các động lực tăng trưởng truyền thống; đột phá vào các động lực tăng trưởng mới; (2) tăng cường đầu tư, phát triển yếu tố con người, tăng cường kết nối vùng, khu vực, trong nước và quốc tế thông qua hệ thống giao thông, hệ thống sản xuất và chuỗi, kết nối thị trường. (3) đột phá phát triển hệ thống hạ tầng chiến lược đồng bộ, đột phá thúc đẩy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, ứng dụng các thành tựu cách mạng công nghiệp lần thứ 4, phát triển doanh nghiệp, tạo việc làm, sinh kế cho người dân ổn định và phát triển, đột

phá đào tạo, thu hút nhân tài, nhân lực chất lượng cao, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Về các nhiệm vụ, giải pháp, Thủ tướng yêu cầu tỉnh Đồng Nai xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Quy hoạch, đảm bảo tính tuân thủ và đồng bộ trong tổ chức thực hiện quy hoạch; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành. Luôn đổi mới tư duy, tầm nhìn phát triển, khai thác, phát huy truyền thống lịch sử-văn hóa; đẩy mạnh hợp tác công-tư, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư; làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tiếp tục đẩy mạnh đầu tư hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, y tế, giáo dục, xã hội, ứng phó biến đổi khí hậu.

Đặc biệt, Thủ tướng yêu cầu tỉnh phải phổ biến, quán triệt quy hoạch sâu rộng để mọi người hiểu, nắm rõ, từ đó ủng hộ quy hoạch, làm theo quy hoạch, giám sát việc thực hiện quy hoạch và thụ hưởng với tinh thần “Dân biết - Dân bàn - Dân làm - Dân thụ hưởng”.

- Về nội dung xúc tiến đầu tư, Thủ tướng trân trọng cảm ơn và hoan nghênh các doanh nghiệp, nhà đầu tư đã chọn tỉnh Đồng Nai để đầu tư; tin tưởng và mong muốn các dự án sẽ triển khai thành công, mang lại hiệu quả thiết thực. Thủ tướng đề nghị các doanh nghiệp, nhà đầu tư phát huy sứ mệnh, xây dựng chiến lược kinh doanh lâu dài, bền vững, thực hiện đúng cam kết đầu tư, thoả thuận hợp tác; đúng định hướng, ưu tiên theo quy hoạch tỉnh...

Thay mặt Đảng bộ và chính quyền Đồng Nai, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh, lĩnh hội đầy đủ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và sẽ nỗ lực cùng các cơ quan liên quan quán triệt, cụ thể hoá và nghiêm túc thực hiện các nội dung mà Thủ tướng Chính phủ yêu cầu.

Để nâng cao hiệu quả, bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất giữa các cấp, các ngành và địa phương, hiện thực hóa



*Đổng chí Nguyễn Hồng Lĩnh – Bí Thư Tỉnh ủy phát biểu tại Hội nghị*

các mục tiêu đề ra trong Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 và Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 và chỉ đạo tại Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh; các nhiệm vụ và giải pháp tiếp theo tỉnh sẽ thực hiện, cụ thể như sau:

Một là, ban hành Chương trình hành động triển khai Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch tỉnh để trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Hai là, thường xuyên đăng tải các nội dung quy hoạch tỉnh trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm cung cấp kịp thời những thông tin về quy hoạch, giới thiệu quảng bá tiềm năng, lợi thế, các dự án ưu tiên của tỉnh để các nhà đầu tư, doanh nghiệp và nhân dân tìm hiểu, nắm bắt tư duy, tầm nhìn, không gian phát triển của tỉnh.

Ba là, rà soát, nghiên cứu đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách cụ thể hóa Quy hoạch, nhằm phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế, khắc phục được những “điểm nghẽn”, khơi thông nguồn lực, tạo ra cơ hội, động

lực và không gian phát triển mới trong giai đoạn tới.

Bốn là, triển khai thực hiện các nội dung quy hoạch thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; tổ chức thực hiện quy hoạch gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Năm là, đẩy mạnh huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, trong đó ưu tiên các dự án trọng điểm tạo động lực lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh. Tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, ... triển khai hiệu quả chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để huy động nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và các dự án sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án về hỗ trợ doanh nghiệp.

Sáu là, Rà soát các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch; các mâu thuẫn hoặc chưa chính xác, chưa phù hợp và các vướng mắc, bất cập khác với các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan... báo cáo, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch giữa kỳ theo quy định.

# TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT HƯỞNG ỨNG NGÀY PHÁP LUẬT VIỆT NAM

**Nguyễn Thị Phúc**

Phòng XD và PBGDPL, Sở Tư pháp

Ngày 09 tháng 11 hằng năm được chọn là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Ngày Pháp luật). Ngày Pháp luật đã trở thành sự kiện chính trị, pháp lý quan trọng, thường niên, có sức lan tỏa trong toàn xã hội, ngành Tư pháp nói riêng; là dịp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức nhìn nhận về trách nhiệm của mình trong việc học tập, tìm hiểu, thi hành Hiến pháp, pháp luật, từ đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức thượng tôn pháp luật, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh.

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp ban hành kế hoạch để ra các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2024. Theo đó, Sở Tư pháp tổ chức nhiều hoạt động thiết thực chào mừng Ngày pháp luật năm 2024.

Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật cho Nhân dân như Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Luật Đất đai năm 2024 thu hút 142.085 lượt thi; Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy và phòng, chống tác hại của thuốc lá cho học sinh, học viên, sinh viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh thu hút 369.204 lượt thi; Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tội phạm và tác hại của thuốc lá năm 2024 với sự tham dự của 5 đội thi đến từ các ngành học của trường cao đẳng y tế Đồng Nai và gần 600 thầy cô, sinh viên của trường. Qua đó đã tạo hiệu ứng, sức lan tỏa đến



*Các đội tham gia Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tội phạm và tác hại của thuốc lá cho sinh viên tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai*

cán bộ, Nhân dân trong việc tìm hiểu, nghiên cứu, học tập pháp luật.

Thực hiện chủ trương của Đảng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới là tập trung hướng về cơ sở, về các đối tượng đặc thù yếu thế, đồng bào dân tộc, Sở Tư pháp phối hợp với huyện Định Quán tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, các biện pháp phòng, chống bạo lực gia đình, bảo đảm bình đẳng giới; quy định pháp luật về an toàn giao thông, biện pháp đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông với gần 200 lượt người tham dự. Cũng trong ngày, các luật sư của Đoàn Luật tỉnh, Luật gia của Hội Luật gia huyện Định Quán; các Trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, giúp chia sẻ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến các quy định pháp luật

thường gặp trong cuộc sống hằng ngày của người dân. Cùng với các hoạt động đó, Sở Tư pháp, Đoàn Luật tỉnh, Phòng Tư pháp đã trao 150 phần quà cho đồng bào dân tộc thiểu số do vận động từ các mạnh thường quân.

Phối hợp địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em cho cán bộ, hội viên phụ nữ tại thành phố Biên Hòa, huyện Định Quán cho hơn 400 đại biểu. Qua hội nghị, giúp cán bộ, hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ cập nhật kiến thức, nắm bắt rõ hơn biện pháp phòng, ngừa xâm hại trẻ em cũng như quy trình hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục để tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho chị em phụ nữ tại địa phương.

Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc lựa chọn, tôn vinh các cá nhân có đóng góp tích cực trong công



*Quang cảnh Hội nghị phổ biến pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em cho cán bộ, hội viên phụ nữ tại thành phố Biên Hòa*

tác xây dựng, tổ chức (phổ biến, giáo dục pháp luật) thi hành pháp luật qua đó, lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh tổ chức Chương trình “Gương sáng pháp luật Đồng Nai” năm 2024 và phối hợp Báo Đồng Nai thực hiện truyền thông để lan tỏa các tấm gương tiêu biểu được các đơn vị, địa phương giới thiệu.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường viết tin, bài đăng trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai; Trang Thông tin điện tử của Sở, Facebook “Hoa hồng đỏ”, Trang facebook “Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai”, Zalo “Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai”, “Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đồng Nai”.

Tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật trong tuần lễ cao điểm, Sở Tư pháp phối hợp Tỉnh đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật cho sinh viên, thanh niên, công nhân tại huyện Trảng Bom như tổ chức minigame tìm hiểu về Luật giao thông đường bộ, Hội thi rung chuông vàng “Tìm hiểu Luật Lao động”,

Workshop “Khám phá hệ sinh thái thu nhỏ trong chiếc hộp kính” và tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, tư vấn pháp luật... thu hút hơn 500 người tham dự.

Để phát huy kết quả đạt được, trong thời gian tới cần quan tâm thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thiết thực, hiệu quả, góp phần lan tỏa tinh thần tìm hiểu và chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Thứ nhất, Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cần được thực hiện thường xuyên từ đó góp phần nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong mỗi người dân, trong đó, tập trung phổ biến chính sách, pháp luật, các quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Thứ hai, Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy hiệu quả mạng xã hội, nhất là các trang mạng xã hội của các hội, đội, nhóm... trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kịp thời

thông tin đến người dân, doanh nghiệp.

Thứ ba, Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, quan tâm hơn nữa đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Các hình thức tuyên truyền, phổ biến cần thực tế, mang tính giáo dục cao, nhất là đối với đối tượng thanh, thiếu niên, đối tượng thường hay vi phạm quy định pháp luật.

Thứ tư, Nhân rộng các mô hình hiệu quả cao, cách làm hay trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Tôn vinh gương người tốt việc tốt, điển hình trong xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật.

Thứ năm, Cần nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Xây dựng mỗi cán bộ, công chức, viên chức trở thành một người tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác của mình nhằm góp phần đưa pháp luật đi vào cuộc sống, đưa pháp luật đến với người dân.

# KẾT QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III CỦA SỞ TƯ PHÁP – NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2024

**Đỗ Thị Anh Đào**

Chánh Văn phòng Sở Tư pháp

Triển khai thực hiện các Kế hoạch về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2024, Sở Tư pháp thường xuyên chỉ đạo, phân công công việc, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng phòng chuyên môn và tương đương trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Sở Tư pháp đáp ứng theo hướng nền hành chính hiện đại, kịp thời, công khai, minh bạch và đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo sự thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong yêu cầu giải quyết công việc. Song song đó, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính những tháng cuối năm 2024.

Thông qua các hoạt động thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền, đánh giá những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính, xác định công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Vì vậy, Sở Tư pháp thường xuyên rà soát và đề xuất giải pháp trong cải cách thủ tục hành chính của ngành Tư pháp nhằm kịp thời khắc phục sai sót và đề ra các giải pháp, cách làm hiệu quả để đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách hành chính tại cơ quan.

Thường xuyên thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông phù hợp với Bộ thủ tục hành chính ngành Tư pháp đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố. Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh công bố



Sở Tư pháp tổ chức tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính ngành Tư pháp năm 2024 tại huyện Định Quán

ban hành Bộ thủ tục hành chính mới, Sở Tư pháp đã triển khai đến các Phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Tư pháp cấp huyện biết, triển khai thực hiện. Đồng thời, các thủ tục hành chính sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, Sở Tư pháp đã cập nhật toàn bộ nội dung lên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn> và rà soát, niêm yết lại hồ sơ mẫu theo quyết định hiện hành tại thủ tục hành chính. Trong quý III/2024, Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hoá, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai (25 thủ tục); trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch, hộ tịch, lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai (40 thủ tục).

Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả việc

ứng dụng các Phần mềm chuyên ngành, Phần mềm Một cửa liên thông hiện đại (Egov) trong việc theo dõi quá trình nhận hồ sơ, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả hồ sơ. Tính từ 15/06/2024 đến ngày 14/9/2024, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 8.322 hồ sơ thủ tục hành chính (trong đó có 8.238 hồ sơ trực tuyến, 84 hồ sơ trực tiếp), 100% hồ sơ đều được thực hiện trên phần mềm một cửa hiện đại Egov, tỉ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn trên 99%.

Tiếp tục triển khai đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến thông qua mạng Internet và dịch vụ bưu chính công ích. Tăng cường thực hiện Quy trình quản lý, vận hành các dịch vụ công theo hướng xác định rõ trách nhiệm của từng công chức, viên chức; Nhận, trả hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính công ích; tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ, tra cứu thủ tục hành chính, gửi thông báo, thư xin lỗi qua tin nhắn SMS, Zalo. Thường xuyên



*Quang cảnh hội nghị tập huấn thủ tục liên thông 02 nhóm thủ tục theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP*

tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị về thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp trên Tổng đài dịch vụ công 1022.

Sở Tư pháp thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp theo đúng quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, giờ giấc làm việc, nhất là đội ngũ công chức, viên chức làm công tác tiếp dân, tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết, trả kết quả hồ sơ, công việc của người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp phải nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, thái độ giao tiếp ứng xử chuẩn mực, đảm bảo tiến độ và chủ động trong giải quyết công việc, phục vụ Nhân dân.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng với sự nỗ lực của cơ quan kết quả công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và sự chỉ đạo sát sao của Giám đốc Sở Tư pháp đã có sự chuyển biến tích cực, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính của Sở cho người dân, doanh nghiệp đúng và trước hạn trên 99%. Nhìn chung, công tác cải

cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính luôn được Sở Tư pháp quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và thường xuyên, bám sát các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Kết quả thực hiện tại cơ quan có sự chuyển biến tích cực, nhất là kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được khi ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cấp cơ sở vẫn còn nhiều khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện một số nhiệm vụ mới như: dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, việc triển khai Đề án 06 bước đầu còn nhiều khó khăn do chưa đảm bảo được nguồn lực. Đối với công chức Tư pháp, việc giải quyết sự vụ chiếm nhiều thời gian, tiếp cận với chủ trương từ cơ quan cấp trên còn hạn chế. Trang thiết bị phục vụ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh không đáp ứng kỹ thuật, nhu cầu hiện nay.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ Cải cách hành chính những tháng cuối năm 2024, Sở Tư pháp xác định một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, Triển khai thực hiện liên

thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024.

Thứ hai, Rà soát các danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa, lập danh mục thủ tục hành chính để xuất thiết lập biểu mẫu điện tử tương tác.

Thứ ba, Tiếp tục thực hiện quy trình xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu vi bằng và xử lý vi phạm hành chính.

Thứ tư, Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính ngành Tư pháp năm 2024; tập huấn quy trình giải quyết liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, khai tử.

Thứ năm, Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải tiến lề lối làm việc và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê theo quy định.

Thứ sáu, Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục thực hiện công tác số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

# HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI CAO TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

**Hoàng Minh Thư**

*Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp*

Ngày 23/11/2009, Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 6 đã thông qua Luật Người cao tuổi. Từ đó, chính sách đối với người cao tuổi đã được đề cập và cụ thể hóa trong nhiều các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan tạo ra một khuôn khổ chính sách khá toàn diện đối với người cao tuổi ở Việt Nam, trong đó có chính sách trợ giúp pháp lý (TGPL). Trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, quyền được trợ giúp cho người cao tuổi theo từng giai đoạn có khác nhau, cụ thể như sau:

Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006 được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 29/6/2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007. Tại Điều 10 của Luật quy định những người được TGPL bao gồm: người nghèo; người có công với cách mạng; người già cô đơn, người tàn tật và trẻ em không nơi nương tựa... Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2007/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006 quy định: “Người già được trợ giúp pháp lý quy định tại khoản 3 Điều 10 Luật Trợ giúp pháp lý là người từ đủ 60 tuổi trở lên, sống cô đơn, không có nơi nương tựa.”

Ngày 20/6/2017, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi), có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý 2017 thì “Người cao tuổi có khó khăn về tài chính” thuộc diện người được trợ giúp pháp lý. Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 thì điều kiện khó khăn về tài chính của người được TGPL là người thuộc hộ cận nghèo hoặc là người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật. Như vậy, người cao tuổi thuộc hộ cận nghèo hoặc là người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng thì được trợ giúp pháp lý miễn phí. Bên cạnh đó, người cao tuổi cũng được hưởng TGPL khi thuộc một trong các trường hợp theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý như người cao tuổi thuộc hộ nghèo, người cao tuổi là người có công với cách mạng, người cao tuổi là người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo, người cao tuổi là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn... .

Ngày 21/12/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết



*Trợ giúp viên tư vấn cho người cao tuổi có vướng mắc về pháp luật*

định số 2156/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030, trong đó đảm bảo quyền TGPL cho người cao tuổi là một trong những mục tiêu quan trọng. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 05/5/2022 thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó đảm bảo quyền TGPL cho người cao tuổi là một trong những mục tiêu quan trọng, mục tiêu 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ TGPL theo quy định của pháp luật TGPL khi có nhu cầu.

## **Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi**

Sau khi Luật Trợ giúp pháp lý 2017 được ban hành và định hướng về tập trung thực hiện các vụ tham gia tố tụng theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai đã đẩy mạnh hoạt động thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là tham gia tố tụng cho các đối tượng được TGPL.

Trong giai đoạn 2018 – 2024, Trung tâm đã cử Trợ giúp viên



*Đại biểu là Hội viên Hội người cao tuổi tại Hội nghị tập huấn về công tác nhận diện đối tượng TGPL, thông tin về trợ giúp pháp lý tại cấp cơ sở*

tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng để bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho 91 đối tượng là người cao tuổi có khó khăn về tài chính với chất lượng vụ việc TGPL ngày càng được chú trọng. Qua theo dõi việc thực hiện các vụ việc trợ giúp pháp lý, hầu hết, các vụ việc TGPL (trong đó có vụ việc TGPL cho người cao tuổi thuộc đối tượng được TGPL) được đánh giá là đạt chất lượng trở lên, không có vụ việc nào bị khiếu kiện về chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. Đặc biệt, có những vụ việc người cao tuổi thuộc diện được TGPL được bào chữa vô tội, được giảm hình phạt, được chuyển tội danh nhẹ hơn trong vụ việc hình sự hoặc thắng kiện, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong vụ việc dân sự và hành chính.

### **Hoạt động phối hợp trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi**

Trong thời gian gần đây việc phối hợp trợ giúp pháp lý nói chung, đặc biệt là phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng có nhiều chuyển biến tích cực. Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước ngày càng được củng cố, giúp người thuộc diện trợ giúp pháp lý, trong đó có người cao tuổi có khó khăn về tài chính sớm tiếp cận với thông tin về quyền được TGPL và thụ hưởng khi có nhu cầu. Đa số các cơ quan tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng việc giải thích, thông tin, thông báo và tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hiện TGPL thực hiện vụ việc theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án và trực TGPL trong điều tra hình sự; thể

hiện sự phối hợp ngày càng chặt chẽ, thiết thực của các ngành trong việc tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người được TGPL sớm tiếp cận thông tin TGPL, hướng tới việc lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được TGPL làm trung tâm.

### **Hoạt động truyền thông về quyền trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi**

Truyền thông về TGPL luôn giữ vai trò quan trọng trong việc truyền tải thông tin về TGPL đến với người dân nói chung và người được TGPL nói riêng, trong đó có người cao tuổi, giúp người dân tiếp cận thông tin TGPL kịp thời, hiệu quả. Trong thời gian qua, thông qua các phương thức truyền thông khác nhau, các cơ quan, tổ chức và người dân trong đó có người cao tuổi hiểu biết hơn về quyền được TGPL của mình và cách thức để tiếp cận dịch vụ pháp lý miễn phí khi có vướng mắc pháp luật, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân cho đối tượng “yếu thế” này.

Trong giai đoạn từ năm 2018 đến nay, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước đã tổ chức 10 Hội nghị tập huấn về công tác nhận diện đối tượng TGPL, thông tin về trợ giúp pháp lý tại cấp cơ sở và thực hiện nhiều hình thức truyền thông về quyền được TGPL cho người cao tuổi có khó khăn về tài chính như: tổ chức 209 buổi TGPL đến tận khu phố, thôn, ấp; phát sóng 126 chuyên mục phát thanh “Bạn và trợ giúp pháp lý” đến tận hệ thống truyền thanh công cộng xã, phường; phát 46.000 tờ gấp pháp luật về trợ giúp pháp lý... để tuyên truyền về hoạt động trợ giúp pháp lý, trong đó có quyền được TGPL cho người cao tuổi có khó khăn về tài chính. Ngoài ra, Trung tâm cũng đã lắp đặt, thay mới 325 bảng thông tin, hộp tin TGPL tại các cơ quan tiến hành tố tụng, trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, trụ sở Nhà văn hóa,... để người cao tuổi có khó khăn về tài chính có thể tiếp cận được quyền được TGPL của mình.

Với những kết quả trên có thể khẳng định công tác TGPL đã góp phần không nhỏ trong việc thực hiện các chính sách an sinh của Nhà nước đối với các đối tượng yếu thế, trong đó có người cao tuổi; hoạt động TGPL đã kịp thời bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi có khó khăn về tài chính nói riêng và người cao tuổi thuộc đối tượng được TGPL nói chung khi họ có vướng mắc về pháp luật, tạo niềm tin vào công lý của người dân với Đảng và Nhà nước. Qua công tác TGPL đã góp phần nâng cao nhận thức, sự quan tâm và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhóm người dễ bị tổn thương này.



# ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024 ĐẾN VÙNG SÂU, VÙNG XA

Phạm Thị Phương

Hội Luật gia



Quang cảnh Hội nghị tại thị trấn Định Quán, huyện Định Quán

Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024, là đạo luật quan trọng, tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường. Với 16 chương, 260 điều, Luật Đất đai năm 2024 đã thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW và các nghị quyết, kết luận của Đảng về quản lý và sử dụng đất đai, sẽ góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách về đất đai phù hợp với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; giải quyết tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn trong các chính sách, pháp luật

có liên quan đến đất đai; giải quyết các vấn đề vướng mắc, tồn tại từ thực tiễn công tác quản lý, sử dụng đất. Tăng cường quản lý đất đai cả về diện tích, chất lượng, giá trị kinh tế... Đồng thời, đảm bảo hài hòa quyền và lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; thúc đẩy thương mại hóa quyền sử dụng đất, phát triển thị trường bất động sản minh bạch, lành mạnh; thiết lập hệ thống quản lý đất đai hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai; phát huy dân chủ, hạn chế tình trạng khiếu kiện về đất đai.

Công tác tuyên truyền, phổ biến

Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành đóng vai trò quan trọng trong việc đưa pháp luật vào cuộc sống, nâng cao kiến thức và hiểu biết pháp luật cho người dân, đặc biệt là người dân vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Với mục đích hướng về cơ sở, trong Quý III năm 2024, Hội Luật gia tỉnh đã tổ chức 14 hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai năm 2024 tại cơ sở với khoảng 1.500 lượt người tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng điều kiện kinh tế khó khăn trên địa bàn tỉnh như xã Mã Đà (huyện Vĩnh Cửu); xã Phú Thanh



*Tư vấn pháp luật cho người dân tại xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu*

(huyện Tân Phú); xã Xuân Nhạn, Xuân Đông (huyện Cẩm Mỹ); xã Gia Tân 2, xã Hưng Lộc (huyện Thống Nhất); xã Xuân Hiệp (huyện Xuân Lộc)...

Nội dung tuyên truyền, phổ biến tập trung vào một số điểm mới nổi bật Luật Đất đai năm 2024 như: quy định chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số (Điều 16); quy định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất mà không vi phạm pháp luật về đất đai, không thuộc trường hợp đất được giao không đúng thẩm quyền (Điều 138); quy định đối tượng sử dụng đất không bao gồm hộ gia đình, theo đó, chỉ công nhận đối tượng hộ gia đình sử dụng đất trước ngày Luật Đất đai 2024 có hiệu lực (Điều 4); quy định người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam được thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất như cá nhân trong nước (khoản 3 Điều 4 Luật Đất đai 2024)...; quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê

đất tại Nghị định 103/2024/NĐ-CP; quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai tại Nghị định 101/2024/NĐ-CP; quy định về giá đất tại Nghị định 71/2024/NĐ-CP; quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại Nghị định 88/2024/NĐ-CP; quy định về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi tại Quyết định 12/2024/QĐ-TTg.

Cũng tại các Hội nghị này, Hội Luật gia kết hợp tổ chức tư vấn pháp luật, giải đáp các thắc mắc trực tiếp cho người dân với các nội dung liên quan đến cuộc sống hàng ngày như quy định về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo Luật Đất đai năm 2024, thừa kế, hôn nhân gia đình, chế độ chính sách cho các đối tượng được bảo trợ xã hội, các quy định gắn với cuộc sống thiết thực của người dân... Qua đó, cung cấp cho người dân những hiểu biết pháp luật về vấn đề đang quan tâm, hiểu

rõ vị thế, quyền và nghĩa vụ pháp lý của mình trong mối quan hệ pháp luật cụ thể nảy sinh trong đời sống hàng ngày.

Thực tế cho thấy những việc khiếu nại, khiếu kiện kéo dài bởi việc thu hồi đất, tranh chấp đất đai... là một phần do người dân chưa nắm rõ quy định pháp luật. Do đó, thông qua những buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật kết hợp tư vấn pháp luật, người dân được các báo cáo viên, tư vấn viên pháp luật tận tình phổ biến, tuyên truyền, giải thích đã hiểu rõ hơn về các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước nói chung và pháp luật về đất đai nói riêng để vận động các thành viên trong gia đình mình thực hiện đúng quy định pháp luật.

Để Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành thực sự đi sâu vào cuộc sống, đến với người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng điều kiện kinh tế khó khăn, ông Nguyễn Thanh Sơn - Phó Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh, thành viên Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh cho biết: Trong thời gian tới, Hội Luật gia sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về đất đai và các quy định pháp luật vừa được Quốc hội thông qua có ảnh hưởng trực tiếp đến người dân, tập trung cho cơ sở để tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân. Đặc biệt chú trọng đến đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở, bởi đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở là cầu nối đưa pháp luật đến với mọi người.

# TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỐI HỢP THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI TRONG THỜI GIAN TỚI

**Mai Văn Hiếu**  
Sở Nội vụ



*Đông chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Võ Văn Phi phát biểu tại lễ công bố Nghị quyết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2025*

Thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 -2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023-2025. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính.

Căn cứ tiêu chuẩn của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; số liệu diện tích tự nhiên, quy mô dân số của từng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã do ngành Công an, ngành Tài nguyên và Môi trường cung cấp; kết quả khảo sát thực tế, đánh giá thực trạng đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025. Sau khi tiếp thu, hoàn thiện ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn

2023-2025, cụ thể như sau:

Thành phố Biên Hòa: nhập phường Hòa Bình và điều chỉnh một phần khu phố 10 phường Tân Phong vào phường Quang Vinh, nhập phường Thanh Bình, phường Quyết Thắng và điều chỉnh một phần khu phố 10 phường Tân Phong (còn lại) vào phường Trung Dũng, nhập phường Tân Tiến vào phường Tân Mai, nhập phường Tam Hòa vào phường Bình Đa;

Thành phố Long Khánh: nhập phường Xuân Trung, phường Xuân Thanh vào phường Xuân An;

Huyện Tân Phú: nhập xã Phú Trung vào xã Phú Sơn; điều chỉnh, nhập ấp 1, ấp 2 xã Núi Tượng vào xã Phú Lập; điều chỉnh, nhập ấp 3, ấp 4 xã Núi Tượng vào xã Nam Cát Tiên;



Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh giai đoạn 2023-2025

Huyện Vĩnh Cửu: nhập xã Hiếu Liêm vào xã Trĩ An; nhập xã Bình Hòa vào xã Tân Bình.

Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND tỉnh về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025, UBND tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, trình Chính phủ, Bộ Nội vụ theo quy định.

Ngày 28/9/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1194/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2025 và có hiệu lực kể từ ngày 01/11/2024. Để thực hiện kịp thời, hiệu quả Nghị quyết sắp tới của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh cần tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

**Thứ nhất,** bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành khi triển khai thực hiện. Trước hết là thống nhất về quan điểm, mục tiêu thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW. Lãnh đạo địa phương và đội ngũ công chức tham mưu phải quán triệt sâu sắc và hiểu rõ mục tiêu của Nghị quyết, mục đích của việc sắp xếp các đơn vị hành chính không phải là giảm bớt đơn vị hành chính mà là

tinh gọn bộ máy phù hợp để phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội tốt hơn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ.

**Thứ hai:** Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách huyện, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản của tỉnh theo phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**Thứ ba:** HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tập trung thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Có phương án sử dụng tài sản của các đơn vị sắp xếp hiệu quả, tránh lãng phí, không đúng quy định. Chỉ đạo việc sử dụng, bảo quản tài liệu, sổ sách tài chính, kế toán, hồ sơ lưu trữ đúng quy định, không được làm mất, thất lạc tài liệu khi thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

**Thứ tư:** Các sở, ban, ngành, đơn vị và

địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ khẩn trương tổ chức thực hiện công tác sắp xếp, triển khai đầy đủ, nghiêm túc các nội dung công việc theo Kế hoạch của tỉnh, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, sớm ổn định hoạt động tổ chức. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tiến hành giao dịch ở các đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp; chuyển đổi các loại giấy tờ cho nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo thẩm quyền. Kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Thứ năm:** Tổ chức thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách ở các địa phương, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

**Thứ sáu:** Kịp thời tuyên truyền, nhân rộng các cách làm hay, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện công tác sắp xếp đơn vị hành chính. Có các hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời có biện pháp xử lý đối với trường hợp vi phạm theo quy định.

# TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC TUYỂN CHỌN GỌI CÔNG DÂN NHẬP NGŨ

Thượng tá Nguyễn Hữu Thủy  
Phó CNCT, Bộ CHQS tỉnh



Bộ CHQS tỉnh phối hợp với Viện kiểm sát quân sự khu vực 72 (Quân khu 7) tuyên truyền pháp luật cho lực lượng dân quân tự vệ

Năm 2025, tỉnh Đồng Nai được Chính phủ giao tuyển chọn 2.950 công dân nhập ngũ vào các đơn vị Quân đội và tham gia nghĩa vụ Công an Nhân dân. Nhận rõ những khó khăn địa phương có dân số đông, địa bàn rộng, có tính đặc thù về tôn giáo, dân tộc và các khu công nghiệp; Chính phủ và Bộ Quốc phòng giao chỉ tiêu giao quân nhiều hơn so các địa phương trong khu vực. Mặt khác, tác động về tình hình sức khỏe của công dân hậu

Covid-19; nhận thức về nghĩa vụ của một số công dân, nhất là thế hệ trẻ đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc còn hạn chế, vẫn còn tình trạng né tránh nghĩa vụ quân sự; sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường đã, đang tác động đến quy trình tuyển quân ở địa phương.

Đánh giá và dự báo đúng đặc điểm, tình hình khó khăn tác động; thực hiện vai trò thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự tỉnh, ngay từ đầu năm 2024, Bộ chỉ huy quân

sự (CHQS) tỉnh đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố, khối pháp chế khu vực thuộc Quân khu 7... đẩy mạnh việc đổi mới nội dung, hình thức và biện pháp tuyên truyền quy định pháp luật về tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đến các tầng lớp nhân dân.

Theo đó, từ đầu năm đến nay, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp tổ chức tuyên truyền tập trung 05 đợt cấp tỉnh, 24 đợt cấp huyện và gần 200

đợt tại xã, phường, thị trấn cho hơn 18.900 lượt người dân, tập trung vào lực lượng thanh niên đến độ tuổi thi hành luật nghĩa vụ quân sự. Mặt khác, Bộ CHQS tỉnh còn phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo - Truyền hình Quân khu 7, bản tin các ngành của tỉnh và các cơ quan báo đài Trung ương, khu vực thực hiện 510 tin tức trên nền tảng truyền hình, báo viết tập trung tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành, chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, hướng dẫn của tỉnh và Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp về công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ.

Trong tổ chức tuyên truyền đội ngũ báo cáo viên và phóng viên các cơ quan truyền thông đã tập trung làm rõ và định hướng và xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự 2015 và các văn bản thi hành luật; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân, nhất là thế hệ trẻ đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Đặc biệt, để kịp thời động viên thanh niên tự nguyện viết đơn nhập ngũ, hạn chế những tiêu cực trong công tác tuyển quân, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp với Viện Kiểm sát khu vực 72 (Quân khu 7) và các cơ quan chức năng địa phương tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến đến các tầng lớp nhân dân những nội dung quan trọng liên quan đến

quy trình thực hiện công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ như: độ tuổi, chất lượng công dân (phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ học vấn, sức khỏe...); chế độ chính sách của gia đình và quân nhân tại ngũ; điều kiện miễn, hoãn nhập ngũ trong thời bình; các khâu, các bước trong quy trình tuyển chọn; các hành vi vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự; thông báo kết luận các vụ án hình sự phạm tội vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự và quy trình tuyển quân xảy ra ở Quân khu 7.

Điểm mới trong năm nay là, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp với Sở Tư pháp và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền tuyển sinh quân sự, kết hợp với tuyên truyền tuyển quân cho 10.200 lượt học sinh bậc Trung học phổ thông của 30 trường trên địa bàn tỉnh, huyện... Qua đó, để nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là thế hệ trẻ trong thực hiện quyền, nghĩa vụ quân sự; đồng thời, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn, răn đe hành vi vi phạm công tác tuyển quân ở địa phương.

Theo báo cáo của cơ quan chức năng, Bộ CHQS tỉnh, tính đến thời điểm hiện nay, công tác tuyển quân năm 2025 đã hoàn thành các bước đăng ký tuổi 17, sơ tuyển sức khỏe, xét duyệt chất lượng chính trị, tổ chức kiểm tra các mặt công tác chuẩn bị tuyển chọn công dân nhập ngũ. Số lượng thanh niên có đơn tình nguyện nhập ngũ; chất lượng chính trị, trình độ học vấn và sức

khỏe tốt hơn năm 2024. Đặc biệt, 100% thanh niên đến độ tuổi nghĩa vụ quân sự đã chấp hành nghiêm giấy gọi, đến địa điểm sơ tuyển nghĩa vụ theo quy định của chính quyền địa phương.

Nhiệm vụ từ nay đến đầu năm 2025, Bộ CHQS tỉnh tiếp tục phối hợp thực hiện các bước khám sức khỏe; tổ chức cho các đơn vị quân đội tham nhập năm tình hình gia đình, địa phương và thanh niên nhập ngũ; tiến hành bình cử, công khai, chốt quân số; tổ chức hoạt động hội trại tòng quân, lễ giao nhận quân đúng luật định.

Để thực hiện các bước tiếp theo của quy trình tuyển quân và bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu giao quân cả 03 cấp, Bộ CHQS tỉnh tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan chức năng địa phương tăng cường đổi mới nội dung, hình thức và biện pháp tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự, các văn bản thi hành luật, quan điểm chủ trương của cấp ủy, chính quyền địa phương về quyết tâm giao quân đến các toàn dân, nhất là thế hệ trẻ. Đồng thời, quan tâm chăm lo thực hiện chính sách quân đội để gia đình và thanh niên nhập ngũ yên tâm lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự. Bên cạnh đó, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi trốn tránh, tiêu cực, vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự, bảo đảm dân chủ, công bằng trong công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2025 và những năm tiếp theo.

# CÔNG TÁC QUẢN LÝ XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VÀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XÂY DỰNG

Nguyễn Trần Minh Nguyệt  
Sở Xây dựng



*Giao ban quản lý trật tự xây dựng quý II/2024*

Những năm qua, công tác thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Trên cơ sở các văn bản pháp luật hiện hành như: Luật Xây dựng năm 2014 (sửa đổi, bổ sung tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020), Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự

án đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023), Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng; UBND

tỉnh đã ban hành các quy định cụ thể: Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 ban hành quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định 14/2023/QĐ-UBND

ngày 06/4/2023), Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đây là các hành lang pháp lý để các địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai đồng bộ và hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý công trình xây dựng.

Qua tổng hợp báo cáo của UBND cấp huyện và các đơn vị, ghi nhận trong 09 tháng đầu năm 2024, trên toàn địa bàn tỉnh đã cấp 3.548 Giấy phép xây dựng. Thực hiện kiểm tra công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, phát hiện số công trình vi phạm là 67 trường hợp, tổng số tiền phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng: 21.791 triệu đồng (xảy ra nhiều nhất tại huyện Nhơn Trạch).

Nhìn chung, trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch, xây dựng trên địa bàn các huyện/thành phố đã được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và từng bước đi vào nền nếp. Trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quản lý công trình

xây dựng được nâng lên. Ý thức chấp hành pháp luật xây dựng của tổ chức, cá nhân ngày càng tốt hơn. Nhiều vụ việc vi phạm về trật tự xây dựng được phát hiện, xử lý.

Trong 09 tháng đầu năm 2024, tổng số Giấy phép xây dựng được cấp đã tăng so với 06 tháng đầu năm 2024 (khoảng 95%). Đồng thời, số công trình vi phạm về xây dựng tăng từ 39 công trình (trong 06 tháng đầu năm 2024) lên 67 công trình (tăng khoảng 71.8%). Tổng số công trình vi phạm xây dựng trên đất không đúng mục đích sử dụng đất bị xử phạt về lĩnh vực đất đai là 474 trường hợp, tăng lên 174 trường hợp (tăng 58%) so với 06 tháng đầu năm 2024. Một số địa phương phát hiện, xử lý nhiều vi phạm về xây dựng như: Xuân Lộc 14 trường hợp; Nhơn Trạch 16 trường hợp và Long Thành 12 trường hợp.

Mặc dù Chính phủ đã ban hành các quy định cụ thể nhưng công tác thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý công trình xây dựng thời gian qua cũng còn nhiều vấn đề cần có giải pháp tháo gỡ: về quản lý dự án đầu tư xây dựng, điều kiện cấp giấy phép xây dựng, xử phạt vi phạm trong lĩnh vực xây dựng,...

Hiện nay, Bộ Xây dựng đã trình Chính phủ các dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Nghị định thay thế Nghị định số 16/2022/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng. Qua đó, sẽ tháo gỡ được các khó khăn vướng mắc nêu trên, đồng thời tăng cường phân cấp cho địa phương trong công tác thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở để đảm bảo sự đồng bộ trong công tác quản lý công trình xây dựng.

Sau khi các quy định sửa đổi nêu trên được ban hành, Sở Xây dựng sẽ tham mưu UBND tỉnh sửa đổi các quy định về cấp giấy phép xây dựng, quản lý công trình xây dựng và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, nhằm cụ thể hóa các quy định, khắc phục các tồn tại hạn chế trong công tác quản lý công trình xây dựng, nâng cao hiệu quả chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực xây dựng tại địa phương. Mặt khác, địa phương cũng cần có kế hoạch kiện toàn nhân lực trong lĩnh vực xây dựng để tiếp nhận các nhiệm vụ phân cấp trong thời gian tới.



## MỘT SỐ KẾT QUẢ TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Phan Thị Thơm

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp



Đoàn kiểm tra của Hội đồng thực hiện kiểm tra tại các cơ quan tiến hành tố tụng năm 2024

Công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý (TGPL) trong hoạt động tố tụng nhằm bảo đảm quyền bào chữa, quyền được bảo vệ của người được TGPL góp phần quan trọng trong công cuộc cải cách tư pháp của Đảng và Nhà nước ta. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng (sau đây viết tắt là Hội đồng) được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng (sau đây viết tắt là TTLT số 10).

Trong thời gian qua, Hội đồng đã

hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các ngành thành viên tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc; đồng thời yêu cầu các thành viên Hội đồng và thành viên Tổ giúp việc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành mình để tích cực tham mưu cho lãnh đạo các ngành xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể hoặc lồng ghép vào kế hoạch công tác chuyên môn của ngành, tạo điều kiện thuận lợi cho các Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán phát huy tinh thần, trách nhiệm trong quá trình tham gia phối hợp thực hiện TGPL.

Các ngành thành viên Hội đồng đã nghiêm túc thực hiện tốt nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngành mình theo quy định tại TTLT số 10. Đặc biệt là các cơ quan tiến hành tố tụng từ cấp

tỉnh đến cấp huyện, Trại Tạm giam, Nhà Tạm giữ đã quán triệt cán bộ của ngành mình phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực, chủ động hướng dẫn, giải thích cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, bị can, bị cáo và đối tượng khác biết về quyền được TGPL, hướng dẫn các thủ tục để được TGPL, cung cấp địa chỉ liên lạc của Trung tâm, Chi nhánh và người thực hiện TGPL. Tại các phiên tòa xét xử, Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư ký hợp đồng luôn được Hội đồng xét xử đảm bảo về thời gian tham gia tranh tụng dân chủ theo tinh thần cải cách tư pháp, không bị hạn chế về thời gian, qua đó nâng cao chất lượng tranh tụng, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố để làm rõ bản chất vụ việc, giúp Hội đồng xét xử

có cơ sở để xem xét, ra bản án, quyết định đúng người, đúng tội.

Trung tâm TGPL là Cơ quan giúp việc trực tiếp cho cơ quan thường trực của Hội đồng và Chủ tịch Hội đồng. Trung tâm TGPL đã thường xuyên tham mưu các chương trình, kế hoạch hoạt động cũng như các biện pháp cần thiết để giải quyết các vướng mắc, bất cập; là đầu mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cơ quan, ban ngành và các cơ quan có liên quan đến hoạt động của Hội đồng và là cơ quan phối hợp trực tiếp, chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, giới thiệu người được TGPL và cử người thực hiện TGPL. Nhờ xây dựng được cơ chế phối hợp thông tin chặt chẽ nên người được TGPL khi có nhu cầu đều được TGPL miễn phí. Trong 09 tháng đầu năm 2024, Trung tâm TGPL đã cử người thực hiện TGPL tham gia tố tụng 679 vụ việc (Trợ giúp viên pháp lý tham gia 676 vụ việc, Luật sư ký hợp đồng tham gia 03 vụ việc). Hiện nay, Trung tâm TGPL đã phối hợp lắp đặt Bảng Thông tin và Hộp tin về TGPL tại 100% cơ quan tiến hành tố tụng 2 cấp, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ. Trung tâm TGPL cũng đã chi trả phụ cấp cho các thành viên Hội đồng và Tổ giúp việc theo đúng kỳ hạn quy định.

Công tác theo dõi, đánh giá, nâng cao chất lượng tham gia tố tụng và quản lý chất lượng vụ việc cũng được Hội đồng quan tâm, chỉ đạo thường xuyên. Trong năm, Hội đồng ban hành Kế hoạch kiểm tra các cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, đại diện lãnh đạo các ngành Tư pháp, Công an, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân do đồng chí Nguyễn Thị Kim Hương – Phó Chủ tịch Hội đồng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn thực hiện



*Trợ giúp viên pháp lý tham gia phiên tòa tại Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa*

kiểm tra 07 Cơ quan tiến hành tố tụng gồm Tòa án, Công an, Viện Kiểm Sát các huyện: Long Thành, Thống Nhất, Trảng Bom, Định Quán, Xuân Lộc, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa để kiểm tra trách nhiệm, đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn để đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phối hợp; đồng thời nắm bắt ý kiến phản hồi thông tin liên quan đến hoạt động TGPL, đặc biệt là các nội dung liên quan đến chất lượng vụ việc TGPL, tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người thực hiện TGPL.

Một trong những hoạt động nổi bật của công tác TGPL trong hoạt động tố tụng là sự tham gia tố tụng của đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý. Đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý ngày càng trưởng thành và khẳng định được vai trò của mình. Hoạt động tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý đã góp phần quan trọng trong việc xác định sự thật khách quan của vụ án, giúp cho Hội đồng xét xử quyết định những bản án nghiêm minh, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL.

Trong thời gian qua, đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý đã có nhiều cố gắng trong việc chủ động tìm tòi, nghiên cứu, học hỏi, rèn luyện, nâng cao trình độ, kỹ năng TGPL, có sự đầu tư theo chiều sâu, tận tâm, tận tụy với công việc. Theo đánh giá của các cơ quan tố tụng, Trợ giúp viên pháp lý đã góp phần tích cực trong việc giải quyết vụ án; trong nhiều vụ, việc, những kiến nghị, quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý đã được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm và phúc thẩm chấp nhận để ra bản án, quyết định nhẹ hơn để nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát hoặc nhẹ hơn so với bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm. Người được TGPL hài lòng về thái độ phục vụ, cách thức thực hiện TGPL của người TGPL và tổ chức thực hiện TGPL.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai và tinh thần chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu của các cơ quan tiến hành tố tụng; mong rằng trong thời gian tới, công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng ngày càng đạt kết quả cao và trở thành chỗ dựa, niềm tin của những người yếu thế trong xã hội.

# PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG “TƯƠNG THÂN, TƯƠNG ÃI” GIÚP ĐỠ ĐỒNG BÀO BỊ THIẾT HẠI DO BÃO LŨ

Võ Thị Nga

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh



Ủy viên ban thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Văn Quang cùng lãnh đạo tỉnh tiếp nhận đóng góp và tặng hoa tri ân cá nhân, tổ chức ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả cơn bão số 3

Trong những ngày tháng 9, hình ảnh nhân dân miền Bắc gồng mình chống chọi với cơn bão số 3, hình ảnh mất mát, đau thương từ Làng Nử, từ cầu Phong Châu, từ Yên Bái... trên các phương tiện truyền thông khiến ai trong chúng ta cũng không thể cảm lòng. Nhiều ngôi nhà bị đất đá vùi lấp, đồng bào bị dòng lũ cuốn trôi, bao nhiêu tài sản, công sức, chắt chiu, dành dụm bấy lâu bỗng chốc tan biến theo cơn giận tàn khốc của đất trời.

Nâng chén cơm nơi nắng ấm, ai trong chúng ta cũng không thể thờ ơ trước những đau thương, mất mát nơi đầu dải đất hình chữ S. Tự trong mỗi người con đất Việt, dù ở trong nước hay nước ngoài đều cảm thấy mình cần phải làm gì đó để san sẻ những mất mát, đau thương ấy với đồng bào. Và khi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra lời kêu gọi ủng hộ đồng bào

bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra, dường như ngay lập tức, bao nhiêu nguồn lực có thể chia sẻ trong nhân dân liền tới tấp được gửi vào tài khoản của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; hàng ngàn tấn hàng hóa từ khắp mọi miền đất nước được Hội Chữ thập đỏ tiếp nhận; rất nhiều nhà hảo tâm trong cả nước đứng ra kêu gọi ủng hộ đồng bào. Cả nước chung một tấm lòng!

Tại Đồng Nai, ngay khi nhận được sự nhất trí của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh đã chuyển về Quỹ “cứu trợ” Trung ương 05 tỷ đồng (từ Quỹ “Cứu trợ xã hội” tỉnh) để kịp thời hỗ trợ nhân dân các tỉnh bị thiệt hại.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ra Lời kêu gọi các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, các tổ

chức tôn giáo, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn tỉnh cùng hưởng ứng đợt vận động hỗ trợ đồng bào các tỉnh miền Bắc sớm khắc phục hậu quả bị thiệt hại do cơn bão Yagi gây ra. Trong thời gian rất ngắn, nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức trong tỉnh đã tổ chức kêu gọi, vận động cá nhân của tổ chức mình tham ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão số 3. Các cơ quan báo chí tăng cường thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh tích cực vận động nguồn lực tại địa phương mình. Sau Lời kêu gọi của Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ông Cao Văn Quang, tài khoản ủng hộ của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tại Kho bạc Nhà nước hoạt động không ngừng nghỉ. Từ các tổ chức, cá nhân, có người để lại họ tên, có người chỉ gửi số tiền và lời nhắn nhủ.



*Đồng chí Hồ Thanh Sơn – Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy cùng Đoàn công tác tỉnh Đồng Nai đến thăm và trao quà ủng hộ nhân dân tỉnh Cao Bằng khắc phục hậu quả cơn bão số 3*

Danh sách ủng hộ có những em học sinh, có cả những người bán vé số, nội trợ, có cả cụ già dành dụm cả khoản lương hưu của mình mang đi ủng hộ. Bên cạnh chuyển khoản, tại cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cũng tổ chức tiếp nhận ủng hộ bằng tiền mặt. Bộ phận tiếp nhận nhận được những tờ tiền lẻ tiết kiệm từ một ngàn, hai ngàn, đến cả những cọc tiền được gói gọn gàng, ngay ngắn. . . . Tất cả, tất cả đều hướng về đồng bào phía Bắc ruột thịt.

Tại Lễ phát động và tiếp nhận ủng hộ do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức, đã có 64 cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp ủng hộ số tiền 41 tỷ 300 triệu đồng. Tính đến ngày 18/10/2024, đã có tổng cộng 3.680 tập thể, cá nhân tham gia ủng hộ với tổng số tiền 90 tỷ 688 triệu đồng. Số tiền này vẫn tiếp tục tăng lên khi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vẫn tiếp tục tham gia ủng hộ.

Nhằm thể hiện sự quan tâm kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với đồng bào các tỉnh phía Bắc, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham mưu Tỉnh

ủy tổ chức 04 Đoàn công tác trực tiếp đến thăm hỏi, động viên, chia sẻ và trao tiền ủng hộ đến các tỉnh bị thiệt hại nặng nề là Lào Cai, Yên Bái (mỗi tỉnh 05 tỷ đồng), Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Phú Thọ, Lạng Sơn, Bắc Giang (mỗi tỉnh 04 tỷ đồng). Đồng thời, chuyển về các tỉnh Sơn La, Thái Nguyên, Hòa Bình, Hải Dương, Thái Bình, Điện Biên, Hà Giang, Hưng Yên, Lai Châu, Bắc Ninh, Thanh Hóa, Nam Định, Hà Nam, Vĩnh Phúc, Ninh Bình số tiền 18 tỷ đồng. Tổng số tiền nhân dân Đồng Nai hỗ trợ nhân dân 23 tỉnh phía Bắc là 52 tỷ đồng. Số tiền còn lại, sẽ tiếp tục được chuyển đến các tỉnh bị thiệt hại trong thời gian tới.

Còn nhớ, cách đây tròn 79 năm, ngày 28/9/1945, Bác Hồ từng nói trong bài kêu gọi "Sẻ cơm nhường áo" đăng trên Tờ Cứu quốc: "Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo". Lời kêu gọi của Người đã nhanh chóng được nhân dân khắp nơi

hưởng ứng giúp cho đất nước vượt qua được nạn đói năm 1945 và tinh thần sẻ chia, đùm bọc từ bao đời ấy, nay một lần nữa được phát huy sau cơn bão số 3.

Mưa bão qua đi, để lại hậu quả nặng nề. Mưa bão qua đi, cũng để lại trong chúng ta vô vàn những tấm lòng thương thảo, ấm áp, những tấm lòng thể hiện tinh thần nhường cơm sẻ áo, đùm bọc, yêu thương nhau của dân tộc Việt Nam. Và với những tấm lòng hảo tâm ấy, đồng bào các vùng bị thiệt hại sẽ sớm ổn định tinh thần, tiếp tục học tập, lao động, sản xuất, xây dựng cuộc sống mới trên chính quê hương mình.

Với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nói chung, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai nói riêng, đây là nhiệm vụ đột xuất, phát sinh từ yêu cầu thực tế. Và với sự quyết tâm cao của tập thể Ban Thường trực cùng cán bộ công chức cơ quan, sự tin tưởng ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, sự đồng hành của các doanh nghiệp, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã cùng với đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đồng Nai chung tay cùng đồng bào các tỉnh phía Bắc khắc phục thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra.

## TỘI PHẠM MUA BÁN NGƯỜI VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG

Phạm Hoàng Mẫn  
Công an tỉnh

Trong những năm qua, tình hình hoạt động tội phạm mua bán người trên Thế giới và trong khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp với tính chất, phương thức và thủ đoạn ngày càng tinh vi. Tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương nói chung và các nước Tiểu vùng sông Mê Kông nói riêng, trong đó có Việt Nam, hoạt động tội phạm mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em vẫn đang diễn ra; trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội.

Tại nước ta, tình trạng tội phạm mua bán người nói chung, mua bán phụ nữ và trẻ em nói riêng xảy ra ngày càng phức tạp và có xu hướng gia tăng, với thủ đoạn của bọn tội phạm ngày càng tinh vi. Phần lớn các vụ mua bán phụ nữ, trẻ em đều do các đường dây tội phạm thực hiện, có sự cấu kết chặt chẽ giữa các đối tượng trong nước và ngoài nước, với nhiều thủ đoạn hứa hẹn việc làm, môi giới hôn nhân, cho nhận con nuôi. Chúng thường lên mạng Internet để làm quen, rồi dụ dỗ các bé gái và chị em ở nông thôn có nhu cầu việc làm lên biên giới tìm việc hoặc vờ yêu đương rồi bán cho bọn "Mua bán người". Nhiều trường hợp bạn bè với nhau hàng ngày, nhưng khi cần tiền để ăn chơi, hưởng thụ sẵn sàng dụ dỗ, đem bán bạn mình



cho kẻ xấu... Thời gian gần đây đã xuất hiện cả những vụ mua bán người là nam thanh niên, học sinh, sinh viên, mua bán trẻ sơ sinh, mua bán nội tạng, đẻ thuê...

Trước tình hình trên, Bộ Công an đã phát động đợt "Cao điểm tấn công trấn áp tội phạm mua bán người". Theo đó, Công an tỉnh Đồng Nai đã xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh quyết liệt với loại tội phạm này. Qua đó đã liên tiếp triệt phá nhiều chuyên án về mua bán người, mua bán người dưới 16 tuổi, bắt khởi tố hàng chục đối tượng, giải cứu nhiều nạn nhân bị mua bán.

Tuy nhiên, tội phạm mua bán người vẫn còn diễn biến phức tạp, đặc biệt là tội phạm mua bán người xuyên quốc gia với thủ đoạn "Việc nhẹ, lương cao". Thời gian gần đây, nhiều nạn nhân bị dụ dỗ, xuất cảnh trái phép sang Campuchia bằng đường tiểu ngạch, sau đó bị các đối tượng bán vào các cơ sở hoạt động cưỡng bức lao động tại các Công ty lừa đảo trực tuyến trên không gian mạng. Khi không chịu được sức ép của các đối tượng, nạn nhân bị đánh đập và liên lạc người nhà để chuộc với số tiền hàng chục triệu, thậm chí hàng trăm triệu đồng. Đặc biệt nguy hiểm khi nạn nhân có xu hướng trở

hóa, nhiều nạn nhân là trẻ em dưới 16 tuổi.

Hiện nay tình trạng mua bán người ngày càng có chiều hướng phức tạp. Nhu cầu về việc làm, có thu nhập là một nhu cầu chính đáng của người lao động mà chúng ta chưa đáp ứng được đầy đủ. Do đó, nhiều người dân đã bất chấp vi phạm pháp luật để vượt biên, xuất cảnh trái phép ra nước ngoài và biến mình trở thành những nạn nhân của các đối tượng mua bán người, bị cưỡng bức lao động, bóc lột tình dục... Nhiều đối tượng mua bán người đã đánh vào lòng tham của các nạn nhân; bên cạnh đó, một số người có tâm lý không muốn làm nhưng muốn hưởng thụ, muốn “việc nhẹ lương cao” nên đã trở thành những nạn nhân của mua bán người từ lúc nào không hay; tình trạng kết hôn giả, mua bán trẻ em ngày càng trở nên báo động...

Để phòng ngừa, đấu tranh với những loại tội phạm này, trước hết mọi người cần nêu cao tinh thần cảnh giác, tự bảo vệ mình và người thân. Đây là yếu tố cần thiết trong công tác phòng ngừa, tránh tạo môi trường thuận lợi để bọn tội phạm hoạt động. Luôn cảnh giác, đề phòng người lạ hoặc cả người thân đi làm ăn xa trở về hứa hẹn tìm việc hoặc rủ hợp tác làm ăn. Cảnh giác với những lời hứa hẹn, dụ dỗ tìm việc làm có thu nhập cao trong các nhà máy, cửa hàng, quán bar, giúp việc trong nước, nước ngoài hoặc lấy chồng nước ngoài giàu có. Từ chối mọi sự giúp đỡ về tiền bạc, lợi ích vật chất của người khác, nhất là từ người lạ mới quen biết. Tìm hiểu thật kỹ về địa danh, địa điểm, mà mình định đến và đặc điểm, nhân thân của những người bạn đi cùng mình như thế nào. Trước khi đi hãy tham khảo ý kiến mọi người và thông báo, nhắn gửi cho gia đình, người thân biết bạn sẽ đi đâu, đi với ai trước khi quyết định đi xa. Thường xuyên tìm hiểu để nâng cao trình độ văn hóa, pháp luật, kỹ năng tự bảo vệ, có thể đảm bảo an toàn cho bản thân và giúp cho người thân khỏi bị mua, bán. Đặc biệt, mỗi cá nhân cần nhớ địa chỉ và số điện thoại tin cậy, có thể là của chính quyền, cơ quan, tổ chức, người thân,... để có thể liên hệ giúp đỡ khi cần thiết. Đồng thời, tuyên truyền cho những người thân trong gia đình, bạn bè biết và cảnh giác với tội phạm buôn bán người.

Để công tác phòng chống tội phạm mua bán người

thực sự đi vào cuộc sống, phát huy tác dụng trong cộng đồng, mọi người dân cần phải nhận thức, hiểu rõ được tội phạm mua bán người như thế nào, phương thức thủ đoạn của bọn tội phạm, hậu quả nguy hại của mua bán người đối với xã hội và chính bản thân mỗi người nếu trở thành nạn nhân của hành vi phạm tội này, do vậy khi thấy có hành vi nghi là mua bán người cần báo ngay cho cơ quan pháp luật, tổ chức chính quyền nơi gần nhất để kịp thời ngăn chặn, đấu tranh.

Nắm rõ, thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tội phạm mua bán người, kiên quyết đấu tranh với hành vi phạm tội này, không bao che hay giúp sức cho những đối tượng thực hiện hành vi mua bán người.

Trong quá trình điều tra các vụ án về mua bán người thì mọi người liên quan cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, cung cấp đầy đủ, chi tiết các thông tin mà mình biết được để cơ quan công an làm rõ tội phạm và hành vi phạm tội, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các tổ chức, đường dây lợi dụng mạng xã hội để mua bán người xuyên quốc gia.

Tại nơi địa phương mình sinh sống nếu thấy những nạn nhân bị mua bán trốn được trở về địa phương sinh sống còn có tư tưởng chần chừ, do dự, tâm lý e ngại và lo lắng, sợ sệt thì cần phân tích, động viên để họ đến cơ quan Công an tố giác tội phạm, khai báo, hợp tác để phục vụ công tác thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ giải quyết về tội phạm mua bán người.

Tích cực giúp đỡ, hỗ trợ các nạn nhân bị mua bán trở về tái hòa nhập như trợ cấp khó khăn, học nghề, tạo việc làm, khám chữa bệnh... giúp họ sớm ổn định cuộc sống.

Tích cực phòng chống nạn mua, bán người, mỗi người dân hãy tuyên truyền đến toàn thể nhân dân, người thân trong gia đình, khu phố cùng đoàn kết, hành động vì sự an toàn của mỗi người, mỗi gia đình, vì tương lai tốt đẹp của toàn xã hội.

# THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUỐC TỊCH

**Nguyễn Thị Hồng Phước**

Phó Trưởng phòng Phòng HC&BTTP, Sở Tư pháp

Trong thời kỳ hội nhập phát triển kinh tế hiện nay, cải cách hành chính góp phần vào việc xây dựng nền hành chính hiện đại, trong sạch, vững mạnh, trình tự thủ tục không ngừng cải cách để phục vụ nhân dân. Quản lý nhà nước về hoạt động quốc tịch trong giai đoạn hiện nay có vai trò quan trọng không kém so với các lĩnh vực quản lý nhà nước khác, nhất là nước ta đang trong quá trình hội nhập.

Trong lĩnh vực quốc tịch có 09 thủ tục hành chính, trong đó, 01 thủ tục hành chính áp dụng chung; 04 thủ tục hành chính cấp Trung ương; 04 thủ tục hành chính cấp tỉnh.

Quy trình thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quốc tịch, nhất là việc xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam luôn có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ, UBND cấp tỉnh. Riêng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, việc phối hợp giữa Sở Tư pháp với các cơ quan có liên quan tương đối chặt chẽ, là cơ sở để xem xét các vấn đề về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong việc giải quyết các vấn đề về quốc tịch.

Những năm gần đây, nhu cầu giải quyết các việc về quốc tịch của người dân ở trong nước và nước ngoài ngày càng gia tăng, đơn cử như tại Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai, số lượng hồ sơ về quốc tịch tăng đáng kể so với các năm, cụ thể năm 2023: 81 trường hợp (74 trường hợp đã cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam; 07 trường hợp xin thôi, xin nhập và trở lại quốc tịch Việt Nam); năm 2024: 92 trường hợp (83 trường hợp cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam; 09 trường hợp là xin nhập, xin thôi và xin trở lại quốc tịch Việt Nam).



*Bà Trần Thị Lệ Hoa - Cục phó Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực – Bộ Tư pháp làm việc tại Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai về vấn đề quốc tịch*

Với sự phát triển kinh tế - xã hội cũng như sự hội nhập quốc tế của Việt Nam, sau thời gian áp dụng, các quy định về thủ tục hành chính trong Luật Quốc tịch Việt Nam đã bộc lộ một số hạn chế. Các quy định về thành phần hồ sơ xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam còn chưa có quy định ngoại lệ để giải quyết những trường hợp cụ thể. Thực tế, do điều kiện khách quan, một số trường hợp đương sự không thể đáp ứng đủ giấy tờ quy định, nếu áp dụng chung các quy định thì chưa khả thi vì rất khó cho đương sự, như:

(1) Đối với hồ sơ xin nhập, xin trở lại quốc tịch Việt Nam mà yêu cầu mọi trường hợp phải có Phiếu Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp trong thời gian đương sự cư trú ở nước ngoài. Như vậy, đối với trường hợp đương sự đã về cư trú ổn định tại Việt Nam, nếu yêu cầu đương sự phải quay lại nước ngoài để xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp lại còn cứng nhắc, chưa khả thi, gây tốn kém, lãng phí cho đương sự.

(2) Về trường hợp xin cho con chưa thành niên được nhập, trở lại, thôi quốc tịch Việt Nam mà yêu cầu mọi trường hợp phải có ý kiến đồng ý của cả cha và mẹ là chưa khả thi. Bởi quy định như vậy chỉ có thể thực hiện được khi cha mẹ đang trong thời kỳ hôn nhân và cùng chung sống. Còn đối với các trường hợp cha mẹ ly hôn, ly thân, thậm chí cắt đứt liên lạc, không liên hệ với nhau, không biết nơi ở của nhau... thì việc yêu cầu lấy ý kiến của cả cha và mẹ của trẻ đều rất khó thực hiện hoặc không thực hiện được.

(3) Về quy định người xin nhập quốc tịch Việt Nam phải là người đang thường trú tại Việt Nam (được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp thẻ thường trú). Tuy nhiên, thực tế việc cấp thẻ thường trú là khá phức tạp vì người nước ngoài phải tuân theo những điều kiện nhất định. Do đó, nhiều người nước ngoài, nhất là người không quốc tịch, không đáp ứng được các điều kiện để được cấp thẻ thường trú. Trong khi pháp luật không quy định giấy tờ



*Đồng chí Lý Hậu Hồng Lê – Phó Giám đốc Sở Tư pháp chụp hình lưu niệm cùng Đoàn công tác Bộ Tư pháp*

nào có thể thay thế thẻ thường trú trong hồ sơ xin nhập quốc tịch Việt Nam. Đây là khó khăn lớn đối với người không quốc tịch cư trú ổn định tại Việt Nam xin nhập quốc tịch Việt Nam.

(4) Điều 11 Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 quy định giấy chứng minh nhân dân là một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh quốc tịch Việt Nam. Do vậy, trong thực tiễn giải quyết hồ sơ xin nhập quốc tịch Việt Nam, đây là loại giấy tờ đang bị lợi dụng nhiều nhất. Bởi từ thực tế nhiều người di cư tự do từ Lào, Campuchia sang Việt Nam mặc dù chưa được nhập quốc tịch Việt Nam nhưng cũng đã được cấp chứng minh nhân dân, đăng ký thường trú hoặc những trường hợp người Việt Nam ra nước ngoài định cư đã thôi quốc tịch Việt Nam nhưng không xóa đăng ký thường trú, không bị thu hồi giấy chứng minh nhân dân (còn thời hạn sử dụng). Với những trường hợp này, nếu chỉ căn cứ vào giấy chứng minh nhân dân do đương sự nộp/xuất trình mà không xác minh chặt chẽ, thì dẫn đến việc xác nhận họ có quốc tịch Việt Nam một cách vô căn cứ, vi phạm nghiêm trọng Luật Quốc tịch Việt Nam. Đồng thời, cũng do quy định về giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam nên đối với một bộ phận không nhỏ người di cư

tự do từ Campuchia về các tỉnh biên giới nước ta trong nhiều năm qua, do không có giấy tờ để chứng minh quốc tịch Việt Nam (tuy rằng hầu hết họ đều khai có nguồn gốc Việt Nam, nói tiếng Việt) nên đang có nguy cơ bị rơi vào tình trạng người không quốc tịch.

(5) Trong lĩnh vực quốc tịch, các thủ tục hành chính xin nhập, xin thôi, xin trở lại quốc tịch Việt Nam, các giấy tờ về quốc tịch...theo quy định của pháp luật vẫn chủ yếu theo hướng thủ công, mất nhiều thời gian, công sức. Hồ sơ các việc về quốc tịch, các yêu cầu tra cứu thông tin quốc tịch hầu hết vẫn gửi dưới hình thức văn bản giấy qua đường bưu điện là chủ yếu, khi đến Bộ Tư pháp lại thêm một lần nhập thông tin hồ sơ/yêu cầu. Quy trình xử lý gây mất nhiều thời gian, công sức nhập lại thông tin, đôi khi có tình trạng thất lạc hồ sơ/công văn yêu cầu trên đường gửi hoặc sai sót thông tin hồ sơ.

Thực hiện công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế, các ngành, các cấp cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, phải hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc tịch; tính phù hợp, đồng

bộ của Luật Quốc tịch và văn bản hướng dẫn thi hành với thực tiễn triển khai giữa Luật Quốc tịch và Hiến pháp năm 2013, Bộ luật Dân sự...

Hai là, tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế về việc hạn chế và ngăn chặn tình trạng không quốc tịch.

Ba là, các cơ quan quản lý nhà nước cần tăng cường phối hợp thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ với nhau trong việc giải quyết các vấn đề về quốc tịch.

Bốn là, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm trang bị kiến thức pháp luật cho người dân trong việc tuân thủ pháp luật.

Năm là, có cơ chế phối hợp kiểm tra hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương nhằm phản ánh kịp thời khó khăn trong quá trình quản lý nhà nước, dự báo được những thách thức, khó khăn, tiềm ẩn trong công tác quản lý nhà nước về vấn đề quốc tịch từ đó đề xuất biện pháp điều chỉnh phù hợp nhằm giữ gìn sự ổn định về an ninh chính trị phát sinh, đảm bảo chủ quyền quốc gia.



# TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÂM NĂM 2024

Lê Thị Thùy  
Thanh tra Sở Tư pháp



Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra tại UBND huyện Thống Nhất

Thực hiện Quyết định số 2160/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2024, Đoàn Kiểm tra do ông Phan Quang Tuấn – Phó Giám đốc Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn cùng các thành viên là đại diện các cơ quan, đơn vị: Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà xuất bản đã tiến hành kiểm tra tại Sở Y tế, Nhà xuất bản Đồng Nai, Sở Công

thương, Cục thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện Thống Nhất, Nhơn Trạch.

Theo đó, các lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2024 là thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử; xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

Qua các buổi kiểm tra, Đoàn kiểm tra đánh giá cao những kết quả đạt được của các cơ quan, đơn vị như:

- Đã tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định

chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật kịp thời, đầy đủ; thống nhất, đồng bộ; có tính khả thi như: Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Sở Công thương đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh và tham mưu UBND tỉnh ban hành các: Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh

## PHÁP LUẬT VÀ ĐỜI SỐNG

Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc phân công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc phân công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019; Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 về ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản bản tin trên địa bàn tỉnh Đồng Nai làm cơ sở chi trả nhuận bút, thù lao xuất bản tài liệu không kinh doanh,...

- Nhìn chung, việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm như:

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng như: tổ chức các buổi nói chuyện, hội thảo, viết bài truyền thông, tổ chức các lễ phát động, ban hành và phân

phối tờ rơi, biên soạn, biên tập câu hỏi - đáp án liên quan đến lĩnh vực thi hành pháp luật, tổ chức cuộc thi trực tuyến thu hút đông đảo thí sinh tham dự, ...

+ Đa số các đơn vị đều bố trí nguồn nhân lực bảo đảm thực hiện theo dõi thi hành pháp luật. Sở Công thương đã bố trí và phân công 03 công chức (thuộc phòng Quản lý Công nghiệp) thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, trong đó có 01 công chức chuyên trách, 01 công chức kiêm nhiệm và 01 lãnh đạo phòng phụ trách chung; tại huyện Thống Nhất, UBND huyện đã bố trí 01 công chức thuộc phòng Tư pháp thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, ... Ngoài ra, việc bố trí kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện theo dõi thi hành pháp luật cũng được chú trọng thực hiện.

- Cán bộ, công chức trong khi thi hành công vụ đã nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Đoàn kiểm tra cũng ghi nhận những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong theo dõi thi hành pháp luật, để tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật là hoạt động quan trọng, đóng vai trò rất lớn trong việc xây

dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, đảm bảo quyền con người. Do đó, để tiếp tục nâng cao hiệu quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2024 nói riêng và theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói chung, Đoàn kiểm tra đề nghị lãnh đạo cơ quan, đơn vị tiếp tục quan tâm, chỉ đạo thực hiện một số biện pháp sau:

- Thường xuyên chỉ đạo, kịp thời triển khai các văn bản pháp luật, chính sách mới nhằm đảm bảo việc thực hiện đúng, đầy đủ các quy định pháp luật;

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm đảm bảo các điều kiện về tổ chức bộ máy, nhân lực, đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất cho thi hành pháp luật;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật với các hình thức đa dạng, phù hợp;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật, từ đó kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp để giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cũng như chấn chỉnh các sai phạm, đảm bảo việc thực thi pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động theo dõi thi hành pháp luật;

- Nâng cao chất lượng công tác điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.

# ĐỒNG NAI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP VỀ TĂNG TRƯỞNG XANH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

**Vũ Thị Hồng Duyên**  
Sở Kế hoạch và Đầu tư



Tăng trưởng xanh là xu hướng của toàn cầu và là con đường phát triển tất yếu của thế giới. Đến nay, có 137 quốc gia, đại diện cho 88% tổng lượng phát thải trên thế giới, gồm các nước phát thải lớn như Mỹ, Trung Quốc và Ấn Độ đã cam kết hoặc hướng tới mục tiêu NET ZERO – phát thải ròng bằng 0. Mỗi quốc gia tự đặt ra mốc thời gian để đạt mục tiêu này, phần lớn là vào năm 2050, một số ít ngoại lệ vào năm 2035 và muộn nhất vào năm 2070.

Tại Hội nghị lần thứ 28 của các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP 28), Thủ tướng Chính phủ - Phạm Minh Chính đã một lần nữa cam kết với thế giới: Việt Nam sẽ hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050. Đây là mục tiêu tiên phong, tương đồng với các nền kinh tế có trình độ phát triển cao trên thế giới; mặc dù Việt Nam vẫn còn là một quốc gia đang phát triển.

Đồng Nai là một tỉnh nằm trong Vùng Đông Nam bộ, có quy mô kinh tế lớn thứ tư cả nước. Tỉnh có diện tích tự nhiên 5.863

km<sup>2</sup>, quy mô dân số trên 3,3 triệu người, trên địa bàn tỉnh có trên 56,2 nghìn doanh nghiệp đang hoạt động với khoảng 1.680 dự án FDI và hơn 1.100 dự án đầu tư trong nước. Đồng Nai cũng là một trong 5 tỉnh có đóng góp ngân sách lớn nhất cho quốc gia và đang theo đuổi mục tiêu phát triển xanh, bền vững, thực hiện cam kết của Chính phủ đối với công ước tại hội nghị COP26 và COP28.

Thời gian qua, tỉnh Đồng Nai đã nỗ lực triển khai nhiều giải pháp trên nhiều lĩnh vực để cụ thể hoá hiệu quả các mục tiêu thiên niên kỷ về phát triển bền vững, phát triển xanh trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

(1) Tích cực huy động nguồn lực cho đầu tư và phát triển, thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp tạo môi trường thuận lợi để tăng cường thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn để đầu tư các dự án, công trình thực hiện các mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh như: Dự án xử lý ô nhiễm dioxin sản

bay Biên Hòa và các khu vực xung quanh, dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Đồng Nai, Công trình chống ngập úng tại một số khu vực thuộc thành phố Biên Hòa, hệ thống thoát nước từ các Khu công nghiệp, Hệ thống quan trắc môi trường tại Khu công nghiệp và các điểm thoát nước, Dự án thủy lợi phục vụ tưới tiêu và điều hòa nước, Nạo vét suối và kiên cố hóa kênh mương ...;

(2) Đối với phát triển công nghiệp, ưu tiên thu hút đầu tư những dự án sử dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển, phát triển công nghiệp hỗ trợ, sản xuất vật liệu mới, các dự án tiết kiệm năng lượng, các dự án sản xuất sạch, thân thiện với môi trường;

(3) Đối với lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt; quản lý chặt chẽ tài nguyên rừng;

(4) Đối với bảo vệ và xử lý chất thải, Tỉnh yêu cầu các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp phải hoàn thành công trình xử lý nước thải trước khi thu hút doanh nghiệp đầu tư thứ cấp, thường xuyên giám sát tiến độ đầu tư các hạng mục xử lý chất thải rắn sinh hoạt và đôn đốc các chủ dự án khẩn trương đầu tư công nghệ xử lý, tái chế chất thải rắn sinh hoạt theo nội dung cam kết để giảm thiểu tỷ lệ chôn lấp. . .

(5) Đối với lĩnh vực xây dựng, xử phạt vi phạm hành chính và không chấp thuận kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình, dự án khi thi công không tuân thủ theo các quy định về sử dụng năng lượng hiệu quả, tỷ lệ gạch không nung theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm định, cấp giấy phép xây dựng. . .

(6) Đối với lĩnh vực giao thông, Tỉnh khuyến khích chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện; mở rộng phối trộn, sử dụng 100% xăng E5 đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. . .

Bên cạnh đó, để đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, tính bền vững môi trường. Tỉnh luôn quan tâm, khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề có tỷ lệ phát thải cao và có nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực nhất từ biến đổi khí hậu như: công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, xây dựng và môi trường. . . đổi mới công nghệ, chuyển đổi mô hình kinh tế phát triển bền vững, tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp và người dân về kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát triển bền vững; về trách nhiệm phân loại tại nguồn các loại rác thải để thực hiện tái chế, tái sử dụng; thay đổi hành vi tiêu dùng hướng tới các sản phẩm thân thiện môi trường. . .

Hiện nay ở Đồng Nai, có nhiều doanh nghiệp đã và đang thực hiện xanh hóa sản xuất thông qua ứng dụng công nghệ tiên tiến, máy móc thiết bị hiện đại để sử dụng hiệu quả nguyên liệu, tiết kiệm nhiên liệu và tạo ra những sản phẩm xanh; tái chế và tái sử dụng chất thải, tận dụng mái nhà để phát triển năng lượng tái tạo, điển hình như: Công ty Ajinomoto Việt Nam ở



KCN Biên Hòa 1, Công ty TNHH Nestlé Việt Nam; Nhà máy Bosch Việt Nam, Công ty TNHH NS BlueScope Việt Nam; Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2. . .

Ngoài những giải pháp đã nêu trên, Tỉnh Đồng Nai chủ động đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng giữa các tỉnh lân cận để có biện pháp hỗ trợ giải quyết các vấn đề chung, tăng trưởng xanh, thích ứng biến đổi khí hậu, kinh tế tuần hoàn cho cả khu vực; lập quy hoạch các khu tái chế, xử lý chất thải có tính liên vùng trong quy hoạch bảo vệ môi trường để nâng hiệu quả đầu tư, xử lý đồng bộ với công nghệ đảm bảo các tiêu chuẩn; xây dựng dữ liệu thống kê về lượng phát thải, khối lượng các sản phẩm thải bỏ để thu hút các nhà đầu tư. . .

Để tiếp tục cụ thể hoá hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược, kế hoạch quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và góp phần hoàn thành thực hiện cam kết của Việt Nam trong Công ước khung về biến đổi khí hậu; Đồng Nai đã:

(1) Thành lập Ban Chỉ đạo tăng trưởng xanh của tỉnh để chỉ đạo, điều hành hoạt động giữa các sở, ban, ngành và chính quyền các địa phương trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện;

(2) Tiên phong xây dựng và thực hiện Đề án giảm thiểu khí carbon trên địa bàn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, theo đó tập trung nghiên cứu hiện trạng, tìm giải pháp giảm phát thải ròng về 0 đối với 07 lĩnh vực: năng lượng; giao thông; công nghiệp; môi trường; nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất; xây dựng và vật liệu; khu đô thị theo cam kết của Chính phủ.

(3) Quy hoạch, phát triển KCN theo mô hình KCN Net Zero, KCN xanh và Cụm công nghiệp Net Zero. Đồng thời, đề nghị các KCN hiện hữu tái cấu trúc, chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc, thiết bị mới, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, áp dụng các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính thông qua hoạt động cộng sinh công nghiệp, tiết kiệm nguyên vật liệu, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo. . .

Với định hướng, quan điểm phát triển mà tỉnh Đồng Nai đã và đang thực hiện; tỉnh Đồng Nai mong muốn trong thời gian tới được tăng cường hợp tác với các đối tác trong nước, khu vực và quốc tế về thực hiện các chương trình, dự án đầu tư về tăng trưởng xanh hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

# TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

**Phạm Thị Bình**

Thanh tra Sở Tư pháp



*Đoàn kiểm tra Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra đột xuất 01 văn phòng công chứng trên địa bàn TP. Biên Hòa*

Có thể nói, trong những năm trở lại đây, tỉnh Đồng Nai đã có nhiều giải pháp góp phần đẩy mạnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh như: Xác minh lịch sử hành nghề của Công chứng viên (CCV) trước khi thực hiện thủ tục đăng ký hành nghề, xóa đăng ký hành nghề cho công chứng viên; ban hành Kế hoạch kiểm tra đột xuất, Kế hoạch kiểm tra việc tập sự hành nghề công chứng, Kế hoạch truyền thông, nhằm phối hợp các cấp, các ngành, địa phương quan tâm, chú trọng thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng, cảnh báo về rủi ro liên quan đến các hợp đồng giao dịch không được công chứng hay công chứng hợp đồng giao dịch để tránh một nghĩa vụ khác về tài sản...qua đó, Sở Tư pháp cũng nhận được nhiều phản ánh từ người dân liên quan đến việc công chứng các hợp đồng, giao dịch, văn bản... của Công chứng viên, Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh.

Với sự quyết liệt của Lãnh đạo Sở Tư pháp đối với công tác quản lý nhà nước về hoạt động công chứng, các phản ánh, kiến nghị của người dân được Lãnh đạo Sở Tư pháp chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện kiểm tra, xác minh, làm rõ trách nhiệm của công chứng viên, văn phòng công chứng có liên quan để có cơ sở thông tin về nội dung phản ánh cho người dân, xử lý kịp thời các vi phạm, chấn chỉnh hoạt động của Công chứng viên, Văn phòng công chứng, đồng thời truyền thông các nguy cơ mới xuất hiện khi tham gia giao dịch, công chứng các loại hợp đồng giao dịch đến người dân trên địa bàn.

Cũng từ thực tiễn hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh, nhận thấy việc chấp hành pháp luật trong hoạt động công chứng của CCV còn tồn tại các sai phạm như:

1. Không giải thích cho người yêu cầu công chứng hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của họ, ý nghĩa và

hậu quả pháp lý của việc công chứng: Hầu như việc giải thích này của CCV là rất hiếm, đặc biệt đối với các VPCC có số lượng nhân viên và số lượng giao dịch trong ngày lớn thì CCV sẽ bỏ qua việc giải thích này. Mặt khác các bên tham gia giao dịch dường như không quan tâm đến trách nhiệm này của CCV nên cũng không yêu cầu hoặc không quan tâm đến quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia giao dịch mà chỉ với mong muốn giao dịch được thực hiện thành công, các bên cùng có lợi (thường xảy ra đối với các "Hợp đồng giả cách", được công chứng nhằm che giấu một giao dịch khác: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực chất là để vay mượn tài sản/tiền; hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng, định đoạt tài sản thực chất là hợp đồng mua bán có qua trung gian).

Việc thực hiện trách nhiệm này của CCV, nếu cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra hồ sơ công chứng cũng không thể phát hiện hành vi vi phạm này. Hành vi được phát hiện chỉ khi các giao dịch phát sinh hậu quả pháp lý, khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền các bên tham gia giao dịch mới xác nhận rằng họ không được CCV giải thích rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của họ, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc công chứng, hay CCV chỉ nói sơ qua và đề nghị các bên đọc kỹ nội dung hợp đồng.

2. Công chứng không kiểm tra, đối chiếu bản chính giấy tờ trong hồ sơ công chứng: CCV chủ quan khi tin tưởng vào nhân viên của VPCC về soạn thảo hợp đồng, kiểm tra hồ sơ giấy tờ, tra cứu

giao dịch đảm bảo dẫn đến khi CCV thực hiện công chứng không kiểm tra, đối chiếu bản chính giấy tờ trong hồ sơ công chứng dẫn đến không phát hiện các bên tham gia giao dịch là giả mạo.

3. Công chứng đối với tài sản khi tài sản đó đã bị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn: CCV không kiểm tra kỹ các trường thông tin của phần mềm giao dịch bảo đảm hoặc không tự tra cứu mà để nhân viên Văn phòng tự tra cứu, do đó đã công chứng Hợp đồng đối với tài sản đang bị ngăn chặn, đã thực hiện chuyển nhượng trước đó nhưng vẫn tiếp tục công chứng gây thiệt hại cho một bên tham gia giao dịch (bên nhận chuyển nhượng).

4. Công chứng hợp đồng, giao dịch trong trường hợp không có căn cứ xác định quyền sử dụng, quyền sở hữu đối với tài sản khi tham gia hợp đồng, giao dịch: Trường hợp này thường xảy ra đối với CCV và người yêu cầu công chứng hoặc một bên trung gian (đơn vị dịch vụ) có mối quan hệ quen biết, khách hàng lâu năm dẫn đến CCV chủ quan trong việc kiểm tra hồ sơ hoặc công chứng trước các văn bản giao dịch mà chưa đủ thành phần hồ sơ mà để cho các bên bổ sung sau. Tuy nhiên, sau khi được công chứng, các bên đã không bổ sung thành phần hồ sơ, khi xảy ra tranh chấp hoặc có phản ánh, tố cáo của bên thứ 3 hoặc qua công tác kiểm tra mới phát hiện hành vi vi phạm này của công chứng viên, người yêu cầu công chứng.

5. Công chứng hợp đồng, giao dịch có mục đích hoặc nội dung vi phạm pháp luật: Trường hợp xảy ra do CCV chưa nhận thức đầy đủ các quy định pháp luật về lĩnh vực có liên quan hoặc biết nhưng vẫn cố tình thực hiện công chứng như: Thực hiện công chứng văn bản khai nhận di sản thừa kế theo quy định pháp luật,

bỏ lọt hàng thừa kế, người thừa kế, chia khai nhận di sản cho người không có giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người để lại di sản và người được hưởng di sản theo quy định của pháp luật về thừa kế; Cùng một thửa đất nhưng công chứng chuyển nhượng 02 lần; công chứng các hợp đồng có dấu hiệu lừa đảo từ người yêu cầu công chứng.

6. Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản có nội dung là hợp đồng, giao dịch: Trường hợp này thường theo yêu cầu của các bên tham gia giao dịch yêu cầu chứng thực chữ ký trong Văn bản hoặc Hợp đồng, CCV biết nội dung văn bản là việc thực hiện giao dịch của các bên tham gia nhưng không yêu cầu công chứng hoặc từ chối chứng thực mà vẫn thực hiện việc chứng thực chữ ký (Hợp đồng đặt cọc; Hợp đồng ủy quyền).

Với những tồn tại và sai phạm của CCV khi thực hiện công chứng các hợp đồng, giao dịch như đã nêu trên đã gây ảnh hưởng rất lớn đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức liên quan như: Tài sản không thực hiện đăng ký được quyền sở hữu tại cơ quan có thẩm quyền (đất đai); một tài sản được bán cho nhiều người hoặc ủy quyền (hợp đồng giả cách) cho người này còn tiếp tục chuyển nhượng cho người khác, bỏ sót người



*Thành viên ĐKT thực hiện kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại Kho lưu trữ của 1 văn phòng công chứng*

thừa kế, phân chia di sản cho người thừa kế không đúng quy định pháp luật về thừa kế, dẫn đến tranh chấp, khởi kiện đến các cơ quan tòa án...

Trong thời gian tới, để bảo đảm quyền và lợi ích của các bên tham gia giao dịch, hạn chế các vụ án dân sự gửi đến cơ quan Tòa án yêu cầu giải quyết liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của các bên từ các giao dịch được công chứng. Hơn ai hết chính các CCV phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng để bảo vệ chính mình và các bên tham gia giao dịch.

# ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO NHẬN THỨC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI PHỤ NỮ

Nguyễn Hà Quế Phương  
Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh



Quang cảnh Phiên Tòa giả định tổ chức tại huyện Xuân Lộc

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật luôn có vị trí và vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN; là khâu then chốt để chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước thực sự đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao ý thức, hành động của từng chủ thể trong xã hội. Trong thời gian qua, bám sát quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật về phổ biến giáo dục pháp luật, các cấp Hội phụ nữ luôn xác định công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm

nâng cao nhận thức của phụ nữ về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp Hội. Năm 2024, nhằm nâng cao nhận thức của phụ nữ về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đã ban hành kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chỉ đạo các cấp Hội nghiên cứu triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân, gia đình, phòng chống bạo lực gia đình... phù hợp với các

đối tượng phụ nữ và tình hình thực tế tại địa phương.

Nhiều hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đã được các cấp Hội tập trung triển khai thực hiện hiệu quả, cụ thể thông qua Hội nghị Ban chấp hành, các lần sinh hoạt chi, tổ Hội các cấp Hội phụ nữ tổ chức hơn 1.700 cuộc tuyên truyền cho 50.000 cán bộ, hội viên, phụ nữ về những nội dung cơ bản của Luật phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi), Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật An ninh mạng, các Luật và các văn bản mới thông qua năm 2022 và năm 2023

## PHÁP LUẬT VÀ ĐỜI SỐNG

có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em; Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII, các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội...; chủ động và phối hợp cùng các tổ chức Đoàn thể chính trị xã hội ở địa phương triển khai tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của hội viên phụ nữ và người dân trong phòng chống tội phạm

và tệ nạn xã hội; lồng ghép các nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; tuyên truyền pháp luật về bình đẳng giới, kỹ năng phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ, trẻ em thông qua mô hình Câu lạc bộ “Phụ nữ với pháp luật”, ấp/khu phố an toàn cho phụ nữ, trẻ em...

Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 và Chương trình công tác Hội và phong trào

phụ nữ. Trong năm, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đã tổ chức tổ chức 11 lớp tập huấn “Những điểm mới của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và trách nhiệm của Hội LHPN trong thực hiện dân chủ ở cơ sở” cho 1.100 thành viên Câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật và hội viên phụ nữ tại 170 xã/ phường/thị trấn thuộc 11 huyện, thành phố tham dự. Đồng thời phát hành hơn 10.000 tờ gấp tuyên truyền các chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội để cán bộ, hội viên, phụ nữ và nhân dân nghiên cứu, tìm hiểu. Phối hợp với TW Hội LHPN Việt Nam tổ chức Hội nghị tập huấn kinh nghiệm tham



*Tập huấn “Những điểm mới của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và trách nhiệm của Hội LHPN trong thực hiện dân chủ ở cơ sở”*



gia giải quyết các vụ án liên quan đến bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em tại thành phố Biên Hòa cho 75 chị là lãnh đạo Hội LHPN vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham dự. Nhằm đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, Hội LHPN tỉnh đã tổ chức Hội nghị Tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật gắn trình diễn phiên tòa giả định “vụ án cố ý gây thương tích” có nguyên nhân từ bạo lực gia đình. Phiên tòa giả định đã thu hút sự tham gia, theo dõi của hơn 800 cán bộ Hội, hội viên phụ nữ tại hai huyện Cẩm Mỹ, Xuân Lộc.

Thiết thực hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam 09/11, tạo sức lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, từ ngày 15/10/2024 Các cấp Hội tổ chức sinh hoạt Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2024 với nhiều hình thức phong phú như: duy trì sinh hoạt Ngày Pháp luật vào ngày thứ hai của tuần đầu hằng tháng tại cơ quan; phối hợp với phòng Tư pháp, phòng Tài nguyên và môi trường, Công an huyện, thành phố và Ủy Ban Mặt trận tổ quốc cùng cấp tổ chức tháng cao điểm sinh hoạt Ngày pháp luật tại các chi, tổ phụ nữ, các mô hình, câu lạc bộ... với các nội dung tuyên truyền như: pháp luật về hôn nhân gia đình, đất đai, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em, phòng chống các loại tội phạm & tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy... Bên cạnh đó, trong tháng cao điểm từ ngày 15/10/2024

đến ngày 9/11/2024, các cấp Hội đồng loạt treo 182 băng rôn tuyên truyền thực hiện Ngày pháp luật năm 2024 tại các xã, phường thị trấn và tại trụ sở Hội LHPN tỉnh, Hội LHPN 11 huyện, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, giai đoạn 1 từ năm 2023-2025 với 9 dự án thành phần, trong đó Hội LHPN tỉnh được UBND tỉnh phân công là cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em”. Hội LHPN tỉnh đã tổ chức Tập huấn giới thiệu những nội dung của dự án 8 và tuyên truyền nâng cao nhận thức thực hiện pháp luật về bình đẳng giới cho hội viên, phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại 7 xã thuộc các huyện Tân Phú, Định Quán, Cẩm Mỹ, Trảng Bom, Xuân Lộc, Thống Nhất và thành phố Long Khánh, có 700 chị là ủy viên ban chấp hành, chi hội trưởng, chi hội phó, tổ trưởng, tổ phó các Chi hội/tổ phụ nữ, hội viên, phụ nữ dân tộc thiểu số tham dự.

Những kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật do các cấp Hội thực hiện luôn có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền; sự lãnh đạo, chỉ đạo từ Hội đồng PBGDPL các cấp; sự phối hợp thực hiện hiệu quả giữa Hội

với các ngành chức năng, hơn hết là sự nhiệt tình, trách nhiệm, luôn chủ động của Hội LHPN cấp huyện và cơ sở trong công tác tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương. Bên cạnh đó, bản thân mỗi hội viên, phụ nữ đều ý thức được việc mình tham gia các hoạt động tuyên truyền do Hội triển khai sẽ giúp mỗi hội viên nâng cao nhận thức, biết vận dụng pháp luật trong đời sống gia đình và cuộc sống, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật, luôn là người công dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối pháp luật tại địa phương... Tất cả các yếu tố trên đã giúp công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Hội đạt nhiều kết quả nổi bật, góp phần nâng cao nhận thức trong thực hiện và chấp hành pháp luật cho hội viên, phụ nữ.

Thời gian tới, các cấp Hội tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình với nhiều hình thức, mô hình thiết thực, cách làm sáng tạo, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của hội viên, phụ nữ trong việc chấp hành, tuân thủ pháp luật. Đồng thời, tuyên truyền đến gia đình, người thân năm và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng chống bạo lực gia đình, thực hiện bình đẳng giới và xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ, trẻ em.

# TỔ CHỨC PHÁP CHẾ Ở ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Từ Đình Khôi

Phó trưởng phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Đồng chí Nguyễn Thị Kim Hương – Phó Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu khai mạc Hội nghị Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về công tác pháp chế

Ngày 18/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 56/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, có hiệu lực từ ngày 02/7/2024.

Tổ chức pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 55/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 56/2024/NĐ-CP với các nội dung chính như sau:

*Thứ nhất*, về vị trí, chức năng

Tổ chức pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập là đơn vị chuyên môn, có chức

năng tham mưu, giúp Hội đồng quản lý, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

*Thứ hai*, về nhiệm vụ, quyền hạn

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, giúp Hội đồng quản lý, Thủ trưởng đơn vị thực hiện các nhiệm vụ:

(1) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc góp ý nội quy, quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập, văn bản, hợp đồng theo sự phân công của Hội đồng quản lý, Thủ trưởng đơn vị; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban

hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

(2) Tham mưu, tư vấn những vấn đề pháp lý về tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo sự phân công của Hội đồng quản lý, Thủ trưởng đơn vị.

(3) Phổ biến, giáo dục pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập cho viên chức, người lao động.

(4) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị.

(5) Thực hiện các nhiệm vụ khác

do Hội đồng quản lý, Thủ trưởng đơn vị giao hoặc theo quy định của pháp luật.

### *Thứ ba, về tổ chức*

Căn cứ vào yêu cầu công tác pháp chế, cấp có thẩm quyền quyết định việc thành lập tổ chức, bộ phận pháp chế chuyên trách hoặc bố trí viên chức thực hiện công tác pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập. Việc thành lập tổ chức hoặc bộ phận pháp chế chuyên trách thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và pháp luật có liên quan.

Tổ chức pháp chế, bộ phận pháp chế chuyên trách, viên chức thực hiện công tác pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế của tổ chức pháp chế cơ quan chủ quản và chịu sự quản lý về công tác

pháp chế của Bộ Tư pháp.

### *Thứ tư, về chế độ*

Căn cứ vào vị trí việc làm về nghiệp vụ chuyên môn pháp chế trong cơ quan, tổ chức hành chính, người làm công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được hưởng mức hỗ trợ là 40.000 đồng/ngày làm việc. Chế độ hỗ trợ này được áp dụng cho đến khi thực hiện chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Đơn vị sự nghiệp công lập vận dụng chế độ hỗ trợ nêu trên để quyết định các chế độ đối với người làm công tác pháp chế theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

Thứ năm, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định tại Điều 16a Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP), cụ thể:

- Xây dựng và củng cố tổ chức pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập.
- Trực tiếp chỉ đạo công tác pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập.
- Tổ chức bộ phận pháp chế hoặc bố trí viên chức thực hiện công tác pháp chế, bảo đảm kinh phí, tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập.
- Báo cáo về công tác pháp chế theo định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất gửi cơ quan chủ quản để tổng hợp, gửi Bộ Tư pháp./.



Quang cảnh Hội nghị Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về công tác pháp chế

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG QUÝ III/2024

**Nguyễn Thị Phúc**  
Phòng XD&PBGDPL - Sở Tư pháp



*Lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại buổi lễ ra mắt sáng ngày 01/7*

Trong Quý III/2024, một số văn bản pháp luật nổi bật có hiệu lực pháp luật, cụ thể như sau:

**\* Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Theo đó, quy định:**

Trang phục của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: bao gồm: Trang phục xuân hè; trang phục thu đông; mũ mềm gắn huy hiệu; mũ cứng gắn huy hiệu; mũ bảo hiểm; dây lưng; giày da; dép nhựa; bút tất; quần áo mùa.

Huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: Mỗi thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được cấp lần đầu 01 biển hiệu, 01 giấy chứng nhận và có thời hạn sử dụng 05 năm kể từ ngày cấp.

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công việc như: Bàn làm việc cá nhân; Bàn họp; Ghế ngồi; Tủ đựng tài liệu, đựng công cụ hỗ trợ và phục vụ công việc; Giường cá nhân; Văn phòng phẩm.

Chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế mà

bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ: Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, kế hoạch của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

Chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ: Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, kế hoạch của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ; Trong khoảng thời gian và tuyến đường đi và về từ nơi ở đến nơi thực hiện nhiệm vụ.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

**\* Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt**

Dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (sau đây gọi là dịch vụ thanh toán) bao gồm: dịch vụ thanh toán qua tài khoản thanh toán của khách hàng và dịch vụ thanh toán không qua tài

khoản thanh toán của khách hàng.

Dịch vụ thanh toán qua tài khoản thanh toán của khách hàng, bao gồm: Cung ứng phương tiện thanh toán; Thực hiện dịch vụ thanh toán: séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thẻ ngân hàng, chuyển tiền, thu hộ, chi hộ; Các dịch vụ thanh toán khác thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Dịch vụ thanh toán không qua tài khoản thanh toán của khách hàng, bao gồm: Thực hiện dịch vụ thanh toán: chuyển tiền, thu hộ, chi hộ; Các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

**\* Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở 2023.**

Giấy tờ chứng minh đối tượng được sở hữu nhà ở tại Việt Nam gồm:

- Giấy tờ chứng minh đối tượng là tổ chức được sở hữu nhà ở tại Việt Nam được quy định như sau: Đối với tổ chức trong nước thì phải có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ chứng minh việc thành lập tổ chức do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật; Đối với tổ chức nước ngoài thực hiện đầu tư xây dựng nhà ở theo dự án tại Việt Nam thì phải có Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Giấy tờ chứng minh đối tượng là cá nhân được sở hữu nhà ở tại Việt Nam được quy định như sau: Đối với cá nhân là công dân Việt Nam thì phải có thẻ căn cước hoặc hộ chiếu hoặc các giấy tờ khác có giá trị chứng minh quốc tịch Việt Nam; Đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì phải có hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị đại diện quốc tế theo pháp luật về xuất nhập cảnh và giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của pháp luật về quốc tịch; Đối với cá nhân nước ngoài thì phải có hộ chiếu nước ngoài và cam kết bằng văn bản về việc không thuộc diện được quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, lãnh sự.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/8/2024.

**\* Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ ban hành quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.**

Hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi như sau: xây dựng vùng trồng cây nguyên liệu: không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 05 tỷ đồng/dự án; chi phí mua vật tư, thiết bị thu gom, đóng gói, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản phụ phẩm công nghiệp, nông nghiệp làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi: không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án; mua thiết bị từ nước

ngoài để sản xuất nguyên liệu đơn làm thức ăn bổ sung trong nước: không quá 50% tổng chi phí thực hiện dự án và tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án...

Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi: Hỗ trợ bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho những đối tượng di dời. Hỗ trợ bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở chăn nuôi cho những đối tượng di dời, tối đa không quá 10 tỷ đồng/cơ sở. Hỗ trợ không quá 50% chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp; mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở. Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng lương cơ bản/người.

Hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn: Hỗ trợ 100% chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; tối đa 03 liều tinh/lần có chứa đối với trâu, bò sữa và 02 liều tinh/lần có chứa đối với bò thịt. Hỗ trợ 100% chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái; mức hỗ trợ tối đa 02 liều tinh/lần phối giống và tối đa 06 liều tinh/nái/năm...

Hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao và gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ: Hỗ trợ một lần không quá 30% giá trị mua một trong các đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao để phối giống. Hỗ trợ một lần không quá 30% giá trị mua một trong các loại gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ 01 ngày tuổi để nuôi sinh sản.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 20/9/2024.

**\* Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Nội dung Quyết định quy định các nội dung như sau:**

Đối tượng vay vốn: Hộ gia đình cư trú tại vùng nông thôn nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

Điều kiện vay vốn: Khách hàng cư trú tại địa phương thuộc vùng nông thôn chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

Mức cho vay tối đa là 25 triệu đồng/01 loại công trình/khách hàng.

Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận với khách hàng nhưng tối đa là 05 năm (60 tháng).

Lãi suất cho vay 9,0%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay. Khách hàng vay vốn không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 02/9/2024.

# ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

**Đông Thị Hoa**

Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp



Video tuyên truyền về phòng, chống ma túy được đăng trên Youtube "PBGDPL Đồng Nai" thu hút được số lượng lớn lượt tương tác

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Hiện nay, chuyển đổi số được thực hiện trên nhiều lĩnh vực của công tác quản lý nhà nước, trong đó có công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL). Thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL được xác định là giải pháp đổi mới cách thức tiếp cận pháp luật cho người dân, tạo điều kiện cho người dân tự học tập, tìm hiểu pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; thay đổi toàn diện quá trình tổ chức quản lý và thực hiện cung cấp thông tin pháp luật, PBGDPL... Trong thời gian qua, tỉnh Đồng Nai đã tăng cường thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL với nhiều hình thức đa dạng.

Trước hết, để xây dựng nền tảng cho

chuyển đổi số trong PBGDPL, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh tại địa chỉ <http://pbgdpl.dongnai.gov.vn> và đi vào hoạt động từ tháng 3/2021. Trang tin là nơi cập nhật các hoạt động PBGDPL trên địa bàn tỉnh, kịp thời cung cấp các thông tin pháp luật mới đến với cán bộ và Nhân dân. Đến nay, đã đăng tải hơn 1.000 tin bài về các hoạt động PBGDPL; nhiều tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Sở Tư pháp cũng đã xây dựng Trang Youtube "PBGDPL Đồng Nai" và kết nối với chuyên mục "Tuyên truyền trực quan sinh động" trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Đồng Nai để đăng tải các video tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Thứ hai là mô hình Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật. Mô hình này được tỉnh triển khai chính thức trên phạm vi toàn tỉnh từ năm 2018 và tổ

chức hằng năm cho đến nay thu hút hơn 5 triệu lượt thi. Các cuộc thi trực tuyến đã tạo được sức lan tỏa rộng lớn và trở thành một hình thức PBGDPL thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Trung bình mỗi năm có hơn 100 cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức với hơn 01 triệu lượt thi.

Thứ ba là tuyên truyền phổ biến pháp luật trên facebook. Đây là một mô hình mới phù hợp với xu hướng của xã hội với sự phổ biến của mạng xã hội. Hiện nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã xây dựng các trang facebook dưới dạng trang cá nhân hoặc trang fanpage để tuyên truyền, phổ biến pháp luật kết hợp tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, định hướng dư luận, lan tỏa những thông điệp ý nghĩa, đấu tranh với các luận điệu sai trái, xuyên tạc trên mạng xã hội. Một số Trang thu hút được hàng chục nghìn người theo dõi và hoạt động rất hiệu quả như "Thời sự Đồng Nai" với hơn 351.000 người theo dõi; "Báo Đồng Nai" với 226.000 người theo dõi; "Thông tin giáo dục tỉnh Đồng Nai" với 113.000 người theo dõi; "Tuổi trẻ Đồng Nai" với hơn 72.000 theo dõi; "Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Đồng Nai" với hơn 44.000 người theo dõi; "Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai" với 15.000 người theo dõi... Đây là một hình thức phổ biến pháp luật mới, rất hiệu quả khi giúp truyền tải thông tin nhanh, đến được nhiều đối tượng và



*Trao giải cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật năm 2024*

không tốn kinh phí nên đang trở thành xu hướng trên địa bàn tỉnh.

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh cũng đã xây dựng Trang facebook "PBGDPL tỉnh Đồng Nai" để cập nhật các thông tin pháp luật mới, các thông tin pháp luật liên quan đến đời sống xã hội của người dân, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, cần định hướng dư luận với nhiều bài viết thu hút lượng tiếp cận lớn đến hàng chục nghìn người. Bên cạnh các tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật thì các đơn vị còn thực hiện tuyên truyền, phổ biến thông qua hình thức livestreams thu hút được đông đảo người xem, tiếp cận thông tin.

*Thứ tư* là mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên zalo thông qua các nhóm, OA (Trang zalo chính thức) của các cơ quan, đơn vị, địa phương. 100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đều có các nhóm zalo nội bộ cơ quan để chia sẻ các thông tin về công việc và truyền truyền, phổ biến pháp luật.

Phát huy tính năng của zalo, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng các Trang Zalo Official Account (OA) để kịp thời thông tin các quy định pháp

luật mới bằng hình thức gửi trực tiếp bằng tin nhắn đến các tài khoản của người dùng zalo kết hợp tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân về các thủ tục hành chính, lĩnh vực quản lý nhà nước nên thu hút được số lượng lớn người dân quan tâm.

*Thứ năm* là mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua các màn hình Led, khẩu hiệu điện tử tại các điểm công cộng, trụ sở cơ quan. Từ năm 2019 đến nay, Sở Tư pháp đã xây dựng 27 video về các lĩnh vực pháp luật và thực hiện trình chiếu tại các điểm công cộng. Ban An toàn giao thông tỉnh đã lắp đặt hàng chục màn hình Led tại các điểm công cộng, trường học để tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, UBND các huyện, thành phố cũng đã trang bị hàng chục bảng điện tử tại các tuyến đường lớn, các điểm công cộng để trình chiếu các khẩu hiệu tuyên truyền về pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. . .

*Thứ sáu* là mô hình Hội nghị trực tuyến. Đây cũng là mô hình PBGDPL được triển khai sớm nhất tại tỉnh Đồng Nai. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện việc tuyên truyền,

phổ biến pháp luật thông qua hình thức trực tuyến bằng các phần mềm Zoom, Google Meet, hội nghị trực tuyến của Viễn thông Đồng Nai (VNPT).

*Thứ bảy* là các chuyên mục về pháp luật trên Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, tiêu biểu như "An ninh Đồng Nai" (1 chương trình/tuần); "Pháp luật cho mọi người" (một chương trình/tháng), "Hành trình phá án" và các buổi tọa đàm, tư vấn pháp luật được phát trực tiếp trên sóng của Đài. Đồng thời thực hiện kết hợp giữa sóng truyền hình và mạng xã hội với hình thức livestream các buổi tọa đàm pháp luật, trò chơi kết hợp tìm hiểu pháp luật trên các trang facebook thu hút hàng chục nghìn lượt xem.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh cũng thường xuyên xây dựng các sản phẩm PBGDPL bằng công nghệ số như video clip ngắn, bài giảng điện tử, inphographic, pano, áp phích điện tử, sách nói, sổ tay tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các nền tảng số thu hút đông đảo người dân tiếp cận, theo dõi kịp thời truyền tải các thông tin pháp luật mới, các thông tin pháp luật liên quan đến đời sống xã hội đến với người dân./.

# NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ HÒA GIẢI VIÊN CƠ SỞ

**Nguyễn Thị Thanh Tiên**

Phòng Tư pháp thành phố Long Khánh



*Quang cảnh hội nghị tập huấn công tác hòa giải ở cơ sở tại thành phố Long Khánh*

Xã hội ngày càng phát triển, các mâu thuẫn trong xã hội và gia đình ngày càng gia tăng và có tính chất ngày càng phức tạp hơn. Do đó, đội ngũ hòa giải viên càng đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và nâng cao đời sống cho người dân.

Đội ngũ hòa giải viên là lực lượng nòng cốt trong công tác hòa giải ở cơ sở. Trên địa bàn thành phố Long Khánh hiện có 58 tổ hòa giải với 364 hòa giải viên. Thành viên tổ hòa giải là tổ trưởng tổ nhân dân, tổ trưởng tổ dân phố;

ban công tác mặt trận, đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, hội nông dân, hội người cao tuổi và những người có uy tín tại địa phương. Hòa giải viên là người gần dân, sát dân, hiểu được hoàn cảnh, điều kiện của từng hộ dân.

Để phát huy vai trò của đội ngũ hòa giải viên cơ sở, Phòng Tư pháp thành phố Long Khánh tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực, trình độ, kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên. Các lớp tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng,

nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên được tổ chức thường xuyên, qua đó các hòa giải viên được giới thiệu, phổ biến các tình huống thực tế trong công tác hòa giải ở cơ sở. Trong đó, tập trung vào các vấn đề chính như: Xác định phạm vi hòa giải ở cơ sở, phân biệt hòa giải tranh chấp đất đai của UBND cấp xã và hòa giải ở cơ sở đối với tranh chấp đất đai; thủ tục công nhận kết quả hòa giải thành; mô hình hòa giải ở cơ sở điển hình... và kỹ năng hòa giải ở cơ sở. Bên cạnh đó, các hòa giải viên cũng được trao đổi, giải đáp về những vấn đề khó



khẩn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thực hiện hòa giải ở cơ sở và công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở ở địa phương.

Ngoài ra, thông qua các lớp tập huấn giúp cho các hòa giải viên củng cố, trang bị thêm kiến thức pháp luật và kỹ năng về hòa giải ở cơ sở để vận dụng, giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở phát sinh trong thực tế đời sống. Đồng thời, đây cũng là dịp để công chức Tư pháp - Hộ tịch, hòa giải viên gặp gỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác hòa giải ở cơ sở, từ đó, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị, ổn định tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Để công tác hòa giải ở cơ sở đem lại hiệu quả tích cực, Phòng Tư pháp thành phố Long Khánh chủ động phối hợp với các ngành, các cấp tại địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật liên quan lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, vận động Nhân dân thực hiện nghiêm các quy định về hòa giải ở cơ sở; vận động người uy tín, người có trình độ pháp lý, kiến thức xã hội... tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở. Phối hợp các đoàn thể khuyến khích, động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn viên, hội viên làm hòa giải viên hoặc trực tiếp tham gia giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp tại địa phương. Đồng thời lồng ghép hoạt

động hòa giải trong các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư; gắn công tác hòa giải ở cơ sở với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Theo đó đội ngũ hòa giải viên được mở rộng, thu hút nhiều thành phần, lực lượng tham gia; số lượng, dân tộc, giới tính và chất lượng của đội ngũ hòa giải viên từng bước đáp ứng yêu cầu thực tiễn; đưa kết quả thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thành một trong những tiêu chí đánh giá thực hiện phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Bằng sự nỗ lực của các hòa giải viên trong việc đưa ra những quy định của pháp luật để thuyết phục, giải thích, phân tích cho các bên tranh chấp nên tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở hàng năm trên địa bàn thành phố Long Khánh được nâng lên. Thông qua các cuộc hòa giải đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, giúp chủ thể trong các vụ việc tranh chấp hiểu và hình thành ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật.

Dù đạt được nhiều kết quả tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở, song một số hòa giải viên còn thiếu kỹ năng, kinh nghiệm hòa giải, làm việc chủ yếu dựa vào kinh nghiệm thực tiễn, áp dụng chưa đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình hòa giải; việc cập nhật kiến thức pháp luật chưa kịp thời. Bên cạnh đó, phạm vi hòa giải rộng, nhiều vụ việc liên quan đến những lĩnh vực phức tạp dẫn đến các hòa giải viên lúng túng,

hiệu quả chưa cao.

Từ những thực tiễn trên, để thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở hiệu quả hơn, đạt kết quả cao cần tiếp tục chúch nhiều hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về hoạt động hòa giải ở cơ sở cho các hòa giải viên giữa các địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời có chính sách cụ thể thu hút, khen thưởng thực tế kết quả giải quyết vụ việc hòa giải thành đối với đội ngũ hòa giải viên giỏi nhằm khích lệ, động viên tinh thần cho đội ngũ này trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận; tăng cường phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp; củng cố, kiện toàn tổ chức Tổ hòa giải và nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở; động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho thành viên, hội viên tham gia tích cực vào các hoạt động hòa giải ở cơ sở. Thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật, nâng cao ý thức của nhân dân, tăng cường tình đoàn kết, tương thân tương ái, tình làng nghĩa xóm nhằm giảm thiểu thấp nhất việc tranh chấp tại địa phương.

# ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THI HÀNH ÁN MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM

**Phạm Thị Bình**

Phòng HC&BTTP- Sở Tư pháp



*Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra tại Công ty TNHH MTV Điện Lực Đồng Nai*

Ngày 27/10/2023, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 132-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Hiện nay, việc kê biên, đấu giá tài sản thi hành án là một trong những nguyên nhân dẫn đến tiêu cực cũng như tiến độ giải quyết nhiều vụ việc thi hành án dân sự. Năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch số 199/KH-UBND và Quyết định số 1694/QĐ-UBND thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về việc chấp hành các quy định pháp luật về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Đoàn kiểm tra liên ngành do Phó Giám đốc Sở Tư pháp là Trưởng đoàn đã thực hiện kiểm tra công tác đấu giá tài sản tại 7 đơn vị (5 Chi cục Thi hành án dân sự và 02 doanh nghiệp nhà nước). Qua công tác kiểm tra nhận thấy việc thực hiện quy định pháp luật về đấu giá tài sản thi hành án, nhận thấy tồn tại, hạn chế tại một số hồ sơ như: Nội dung thông báo công khai về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chưa đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP (không xây dựng tiêu chí thành phần tại mục V – Phụ lục I) dẫn đến việc chấm điểm lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản còn mang tính chủ quan;

Hình thức đăng công khai chưa đầy đủ (một số Thông báo chưa thực hiện đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Chi cục thi hành án dân sự); Việc ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 101 Luật Thi hành án dân sự; Thời gian đăng thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản chưa đảm bảo tối thiểu 3 ngày làm việc, nhiều hồ sơ chỉ có 01 Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ, đồng thời cũng là đơn vị thường xuyên thực hiện đấu giá tài sản cho Chi cục thi hành án được kiểm tra. Ngoài ra, một số Hợp đồng dịch vụ

đấu giá chưa đảm bảo quy định về: xử lý tiền đặt trước, xử lý tiền bán tài sản đấu giá và thù lao dịch vụ, chi phí thực hiện thủ tục đấu giá.

Việc tồn tại những hạn chế trên xuất phát từ một số nguyên nhân sau:

*Một là,* Việc thực hiện đấu giá tài sản thi hành án thực hiện theo quy định pháp luật về đấu giá tài sản, pháp luật về thi hành án dân sự, trình tự thực hiện lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thực hiện theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP và quy định của Tổng cục thi hành án dân sự, do đó một số Chấp hành viên chưa thực sự quan tâm, chấp hành quy định pháp luật đấu giá tài sản.

*Hai là,* Sau khi nhận được Chứng thư thẩm định giá Chấp hành viên phải làm việc với các đương sự về giá tài sản được thẩm định, trường hợp thực hiện lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự (đương sự không thỏa thuận được thì Chấp hành viên lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản) dẫn đến việc ký Hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản không đảm bảo quy định tại Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2014.

*Ba là,* Theo quy định tại Điều 55 Luật đấu giá tài sản quy định “việc đấu giá tài sản quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật này được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Chương III của Luật này và quy định tại Chương này”. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự quy định “... Đương sự có quyền thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày định giá. Chấp hành viên ký hợp đồng dịch vụ



*Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra hồ sơ đấu giá tài sản tại Chi cục thi hành án*

bán đấu giá tài sản với tổ chức bán đấu giá do đương sự thỏa thuận. Trường hợp đương sự không thỏa thuận được thì Chấp hành viên lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản”. Do đó, việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án hiện nay chỉ được Chấp hành viên thực hiện khi đương sự không thỏa thuận được tổ chức đấu giá.

Bốn là, Việc lưu hồ sơ thực hiện đấu giá tại các Chi cục chưa khoa học, hồ sơ thực hiện trình tự, thủ tục đấu giá tài sản do các Tổ chức đấu giá tài sản chuyển giao lưu chưa đầy đủ.

Ngoài ra, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) quy định về xử lý tài sản không có người tham gia đấu giá, đấu giá không thành. Tuy nhiên, thực trạng kiểm tra vẫn cho thấy, tài sản thi hành án là bất động sản (quyền sử dụng đất) được thông báo đấu giá rất nhiều lần (hơn 10 lần), sau nhiều lần giảm giá cũng không có người tham gia đấu giá hoặc đấu giá không thành, điều này ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bên phải thi hành án và cũng

là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc kéo dài thời gian thi hành án dân sự.

Có thể thấy quy định về đấu giá tài sản của Luật Thi hành án dân sự và đấu giá tài sản của Luật Đấu giá còn có sự chồng chéo, chưa phù hợp dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền về thi hành án và cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương. Theo đó, để công tác đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đúng quy định pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích của các bên tham gia (người có tài sản, người mua tài sản, tổ chức hành nghề đấu giá) bên cạnh việc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp về khó khăn liên quan đến việc thực hiện quy định pháp luật về đấu giá tài sản thi hành án. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 13400/UBND-THNC ngày 28/10/2024 tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện quy định pháp luật về đấu giá tài sản và các quy định hướng dẫn có liên quan.

# HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA CẦN LINH HOẠT VÀ PHÙ HỢP VỚI NHU CẦU THỰC TIỄN

Đào Tiến làm

Phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



*Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024 Quy định lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Kỳ họp thứ 20 (kỳ họp chuyên đề)*

Nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tiếp tục được xác định là nhiệm vụ quan trọng, liên quan trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng; được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết liệt chỉ đạo và triển khai toàn diện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong chính sách tổng thể về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính công và hiện đại hóa nền

hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về hỗ trợ doanh nghiệp nói chung, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, ban hành các văn bản về: nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và theo dõi thi hành pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải

thiện các quy định của pháp luật; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng thể chế, pháp luật, để nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật; giới thiệu Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tạo môi trường bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh cho doanh nghiệp phát triển; tăng cường hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp theo tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

Để chủ động trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp

huyện, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Đồng Nai triển khai khảo sát, thu thập thông tin của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá đúng thực trạng và nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, phù hợp yêu cầu của Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” được phê duyệt tại Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả khảo sát thể hiện mức quan tâm của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đối với Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa còn ở mức độ khá thấp, so với số lượng doanh nghiệp thực tế trên địa bàn tỉnh thì 20 doanh nghiệp thực hiện khảo sát là một con số thực sự khiêm tốn, gây khó khăn trong việc đánh giá đầy đủ nhu cầu được hỗ trợ thực tế của doanh nghiệp, cũng như công tác hỗ trợ pháp lý của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, làm giảm khả năng cải thiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, khiến cho việc đánh giá thành công của chương trình trở nên khó khăn, khó có thể xác định chương trình có thực sự mang lại hiệu quả hay không.

Tuy nhiên, qua kết quả khảo sát có thể sơ bộ đánh giá được sự quan tâm, đầu tư của doanh nghiệp đối với đội ngũ, bộ phận pháp chế, trình độ chuyên môn của cán bộ pháp chế của doanh nghiệp vẫn còn tương đối thấp thể hiện qua tỉ lệ 70% doanh nghiệp không có bộ phận hoặc cán bộ pháp chế, 60% doanh nghiệp sử dụng cán bộ pháp chế kiêm nhiệm, không có chuyên môn được đào tạo về luật; Đối



*Đại diện các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tham dự Diễn đàn trực tuyến kinh doanh và pháp luật năm 2024 - do Bộ Tư pháp tổ chức*

với doanh nghiệp có cán bộ pháp chế thì chỉ có 25% nhân sự có trình độ đại học, 10% nhân sự có trình độ sau đại học đối với chuyên ngành luật; doanh nghiệp có xu hướng sử dụng cán bộ pháp chế có nền tảng từ các chuyên ngành khác thay vì chuyên ngành luật, với 95% cán bộ có trình độ từ cao đẳng (50%) đến đại học (45%).

Trong bối cảnh hiện nay, các vấn đề pháp lý đang nhận được sự quan tâm ngày càng tăng lên của cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Kết quả khảo sát của Sở Tư pháp cho thấy, nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là rất lớn. Việc thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đưa hoạt động hỗ trợ pháp lý đi vào thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ

và vừa trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, Sở Tư pháp đã đưa ra một số đánh giá cụ thể, chỉ ra các hạn chế cần phải được kịp thời khắc phục những vấn đề mà các doanh nghiệp gặp phải, nhận định về việc bố trí thời gian, kinh phí và cử cán bộ đi bồi dưỡng của doanh nghiệp, vấn đề về nội dung hỗ trợ của Chương trình chưa phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Kịp thời kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo một số giải pháp cụ thể như (1) tăng cường truyền thông trên các phương tiện truyền thông trực tuyến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; (2) Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần được thiết kế linh hoạt và phù hợp với nhu cầu thực tiễn của từng loại hình doanh nghiệp, thường xuyên khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp để điều chỉnh chương trình bồi dưỡng cho phù hợp; (3) Để giúp doanh nghiệp dễ dàng tham gia các chương trình bồi dưỡng có thể được tổ chức dưới hình thức trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp (4) Cần có các hoạt động tuyên truyền và vận động lãnh đạo doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tầm quan trọng của việc đầu tư vào pháp luật và pháp chế.



### 1. Pháp luật quy định như thế nào về thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp?

Trả lời: Căn cứ Điều 48 Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 thì thời hạn cấp phiếu lý lịch tư pháp được quy định như sau: Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày; Trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu (trường hợp khẩn cấp Cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử).

Tuy nhiên, trên thực tế thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp có thể kéo dài hơn quy định trong trường hợp qua xác minh cho thấy người yêu cầu cấp Phiếu có thời gian cư trú tại nhiều tỉnh, thành phố, có thời gian cư trú ở nước ngoài và phải xác minh điều kiện

đương nhiên được xóa án tích.

### 2. Pháp luật quy định thời hạn sử dụng của Phiếu lý lịch tư pháp như thế nào? Trong thời gian bao lâu kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp thì Phiếu lý lịch tư pháp hết giá trị?

Trả lời: Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật hiện nay không có quy định về thời hạn sử dụng của Phiếu lý lịch tư pháp. Tuy nhiên, tùy theo tính chất, lĩnh vực quản lý mà thời hạn sử dụng của Phiếu lý lịch tư pháp được quy định khác nhau tại các văn bản pháp luật khác.

Ví dụ: Tại các Điều 20, 24 và 28 Luật Quốc tịch năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định trong thành phần hồ sơ xin nhập, thôi và trở lại quốc tịch Việt Nam phải có Phiếu lý lịch tư pháp được cấp không quá 90 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ. Điều 5 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi quy định về thời hạn có giá trị sử dụng của giấy tờ, trong đó quy định Phiếu lý lịch tư pháp của người nhận

con nuôi trong nước có giá trị sử dụng nếu được cấp chưa quá 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã. Phiếu lý lịch tư pháp của người nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi ở nước ngoài có giá trị sử dụng nếu được cấp chưa quá 12 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ tại Cục Con nuôi. Phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu tổ chức con nuôi nước ngoài có giá trị sử dụng nếu được cấp chưa quá 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ tại Cục Con nuôi. Khoản 2 Điều 12 Luật Công chứng 2014 quy định trong hồ sơ đề nghị bổ nhiệm công chứng viên phải có Phiếu lý lịch tư pháp, khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư quy định trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư phải có Phiếu lý lịch tư pháp, tuy nhiên cả hai văn bản Luật nêu trên cũng không có quy định về thời hạn sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp. Ngoài ra, trong tuyển dụng công chức hiện nay, nhiều cơ quan chỉ quy định thành phần hồ sơ phải có Phiếu lý lịch tư pháp mà cũng không nêu rõ là Phiếu lý lịch tư pháp được cấp từ thời điểm nào. Bên cạnh

đó, một số cơ quan đại diện ngoại giao của nước ngoài ở Việt Nam cũng quy định về thời hạn sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp khi giải quyết yêu cầu xin cấp thị thực, chẳng hạn như Lãnh sự quán Hợp chủng quốc Hoa Kỳ quy định các đương đơn xin thị thực nhập cảnh từ 16 tuổi trở lên cần phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp có giá trị được cấp trong vòng một năm (đăng trên Website Tổng lãnh sự Mỹ tại Thành phố Hồ Chí Minh).

Như vậy, thời hạn sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp ở Việt Nam hiện nay không được quy định rõ ràng, thống nhất mà phụ thuộc vào quy định trong các văn bản của từng lĩnh vực pháp luật khác nhau và phụ thuộc vào yêu cầu của cơ quan, tổ chức tiếp nhận hồ sơ có nhu cầu tìm hiểu về tình trạng án tích của cá nhân.

**3. Trường hợp nào người yêu cầu công chứng cần có người làm**

**chứng? Người làm chứng cần đáp ứng điều kiện nào?**

Trả lời: Theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Công chứng năm 2014, những trường hợp sau đây phải có người làm chứng: “ Người yêu cầu công chứng không đọc được, không nghe được, không ký, điểm chỉ được hoặc trong những trường hợp khác do pháp luật quy định thì việc công chứng phải có người làm chứng.

Điều kiện của người làm chứng: phải là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không có quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ liên quan đến việc công chứng. Người làm chứng do người yêu cầu công chứng mời, nếu người yêu cầu công chứng không mời được thì công chứng viên chỉ định”

**4. Công chứng viên chỉ công chứng đối với những hợp đồng,**

**giao dịch mà pháp luật quy định phải công chứng?**

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 2 Luật Công chứng năm 2014: “Công chứng là việc công chứng viên của một tổ chức hành nghề công chứng chứng nhận tính xác thực, hợp pháp của hợp đồng, giao dịch dân sự khác bằng văn bản (sau đây gọi là hợp đồng, giao dịch), tính chính xác, hợp pháp, không trái đạo đức xã hội của bản dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt (sau đây gọi là bản dịch) mà theo quy định của pháp luật phải công chứng hoặc cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng”. Nên ngoài những hợp đồng, giao dịch theo quy định của pháp luật phải công chứng, công chứng viên còn thực hiện công chứng đối với những hợp đồng, giao dịch mà cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng.



**Nguyễn Thị Phúc**  
Phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp  
(Sưu tầm)

## TRUYỆN CƯỜI SƯU TẦM

### TÒA BỐT THÊM CHỨT NỮ ĐI MÀ



Bị cáo A quyết một phen hơn thua với tòa trong việc “định giá” một cặp kính xe hơi.

Mới đây TAND X xử phúc thẩm vụ trộm cắp tài sản. Sau khi nghe đại diện VKSND phát biểu quan điểm, tòa hỏi bị cáo:

- VKSND yêu cầu phải bồi thường cho người bị hại giá trị tài sản như thế đó, bị cáo nghĩ thế nào?

- Thưa... có mỗi cặp kính chiếu hậu mà tòa tính giá 4,5 triệu đồng, đắt quá tòa ơi...

- Đắt là đắt thế nào, kính của một chiếc xe hơi xịn chứ có phải xe máy đâu?

- Nhưng xin tòa cứ tính lại cho bị cáo, chứ thế này thì thiệt quá...

- Bị cáo chẳng thành khẩn gì cả. Trộm đồ của người ta bán lấy tiền đã không hối hận đăng này ra tòa lại vòng vo.

- Bị cáo có tội bị cáo biết, nhưng tòa cứ tính toán bớt thêm chút nữa đi mà...

- Này, tôi nói cho mà biết nhé, giá này không phải tòa quyết định mà là cơ quan điều tra tính toán trên cơ sở định giá tài sản thực tế nhé. Bị cáo đừng có mà đòi co với tòa nghe chưa?

- Dạ... thế thì thôi, bị cáo không trả giá nữa vậy

## GIỮ LẠI

Bị cáo, khi anh nhận được chiếc nhẫn này, tại sao anh không nộp cho cảnh sát? – Đâu cần thiết phải làm vậy, vì ở mặt trong chiếc nhẫn có ghi dòng chữ “Mãi mãi là của anh” mà.

## GIỎI NHƯ NỮ SINH VIÊN LUẬT

Một nữ sinh viên Luật trên đường đi học về bất ngờ bị tên cướp giật sợi dây chuyền.

- Nữ sinh viên (bình tĩnh): Cho người đấy! Vàng giả mà cũng cướp!

- Tên cướp: (tức giận vút sợi dây chuyền vào mặt nữ sinh, lao đến tát tai nữ sinh): Vàng giả mà cũng đeo hả mày!

Sau khi tên cướp bỏ đi.

- Nữ sinh viên: bị tát tai nên không mắt của.

